ARC HOANG 1,20



Fr 4.00

傳奇謾錄 (nối; số 2)

VI	Chuyện Kiện ở sân Vua Rồng (nối)	(7 – 12)	Q2 15a / 19
VII	Bài ký nghiệp oan của cô họ Đào	(1 – 9)	
VIII	Chuyện xử kiện ở đền Tản Viên	(1 – 6)	
IX	Chuyện Từ Thức cưới nàng Tiên	(1 – 9)	
X	Chuyện Phạm Tử Hư đi xem Thiên tào	(1 – 6)	
XI	Chuyện yêu quái Sông Xương	(1 – 6)	
XII	Chuyện nói chuyện với người Tiều núi Na	(1 – 7)	
XIII	Chuyện chùa bỏ hoang ở Đông triều (chưa hết)	(1 – 3)	

~ Châm chước làm phải ≃ thần Giao kia. lấy chúng
tài lạ vuốt nanh, / Nhậm chưng giữ việc giậu ải. ≃ Thửa
ấy nghiệt (?) bởi mình gây làm. ~ Thửa bằng ơn ở dân dường
15b nào. / Có tội hợp hình, tuy đã cam chung muôn thác ~ Lấy
công chuộc lỗi, ngõ khá trông chưng trọn sống. ≃ Xin giấn
chưng giết cả họ nó. ~ Khinh bảo chưng đày chốn Hắc-đô »

Vua Quảng Lợi khen phải; bèn đoán thửa tội rằng:
« Từng mảng: thân người bằng khách gặp quán vậy. Kẻ
đi qua mà kẻ lại nối ~ Đạo trời chẳng chút(?) [illegible] → [illegible]
lông tóc sai, phúc thửa lành mà họa thửa dâm. ≃
16a Phép tắc cực sáng ~ / xưa nay một lẽ. ≃ Nay mầy: Nhện
bắc có công lênh [illegible] ~ trộm giữ chuông bờ cõi. ≃ Chửa
hợp ra chưng uy thiêng chói chói, khắp ra đức rộng ~ Sao
bèn ruồng chưng lòng dục bời bời, nghỉ phen dâm rắn /
16b / Lo gian chê càng ngày mà càng thêm ~ Ở lệ phép chẳng
dung mà chẳng cất. ~ Hỡi ôi! (Trộm!) chưng của mình chẳng
có. Dâm chưng sắc mình chẳng có. Đã muống thói
tối tăm. ~ Phạm chưng tội chẳng nên xá, già chưng
điều chẳng nên xá, dùng răn thói đứa dữ. ≃ Kìa nàng
họ Dương ấy. Vết tuy khá chê ~ Lòng cũng khá thương. ≃
Mình hợp về chưng chồng trước ~ Con hợp bỏ chưng
cha sau ≃ Văn đoán đã no ~ Kẻ giữ vâng làm.

17a Nghe mệnh đoạn rồi, thần Giao cúi đầu mà đi. / Kẻ
tả hữu cũng liền quan Thái thú khấu lui. Long hầu chúng ấy
mở tiệc mời rượu, cho lấy sừng tê hoa, đại-mại ngọc. Vợ chồng
lạy tạ trở về nhà, nói đủ hết xưa sau. Người đều mừng thửa
thửa về, mà lạ thửa sự vậy.

Ngày sau, quan Thái thú có việc đi đến phủ Hồng châu
Lại qua thửa chốn ấy, thì thấy tường lở, vách nát, bia ngã
17b rêu tan. / Bui cả bóng cây gạo bay phất phơ bạn mặt trời xế vây

Hỏi chúng người già kẻ quê, đều rằng: « Trước một năm, thủa ban ngày. Xảy chẳng có mây mà mưa. Nước sông dậy ([illegible]) phụt [illegible] Trước có rắn dài mười trượng, vảy biếc màu đỏ, nổi mà dời đi bên bắc. Rắn dài rắn ngắn theo ấy trăm dư. Thủa miếu từ ấy chẳng rệt ứng vậy. Luật tay kẻ đấy vừa chưng ngày hỏi hiện vậy. Hỡi ôi lạ thay!

18a / Hay chống tai cả thì tế đấy, hay ngăn hoạn cả thì tế đấy. Ấy là phép tế vậy. Hưởng tế ấy vậy hợp đoái danh nhớ nghĩa. Sao có ăn của người chứng tế mà làm họa cho người vậy thay. Vậy thì chưng tội thần Giao nhưng chưng đáy phối. Vua Quảng lợi còn lỗi hình vậy. Ắt được người Hiến Tôn,
18b người Thứ Phi sau khá mạc vua thủa cất / Ấy người Địch nhân Kiệt đi tuần giữ đất Hà nam, tâu đánh hủy miếu
19a dâm ~~tế~~ một nghìn bảy trăm / chốn. Chỉn ([illegible]) có lấy cớ ấy vậy thay

蓋聞:仸本慈悲。其名曰覚。~ 人能

20a VII Bài kí nghiệp oan của cô họ Đào

Phủ Tư sơn, con hát có danh họ Đào, tự mọn là Hàn Than 寒灘, biết tiếng luật, thông văn tự. Đời nhà Trần năm Thiệu phong thứ năm, kén vào sổ trong cung. Chờ 際 ngày lấy uống rượu đánh bạc vào chầu

Một ngày vua Trần ngồi thuyền đi chơi sông Nhị hà. Dời đến đầu gềnh Đông bộ. Vua Trần bèn lăng ngâm rằng:

« Mù ngất tiếng chuông nhỏ ~ Bãi phẳng bóng cây dài »

20b Tôi gần / chưa hợp nối họa. Nàng Đào ứng tiếng rằng:

« Bên trong cái hộp trắng ~ Lũy cũ nhạn kêu sương »

Vua khen thưởng vậy lâu đấy. Nhân gọi làm nàng Hàn than (bến trong).

Vua Dụ-tông băng, lui ra ở dưới Kẻ Chợ, hằng qua lại nhà quan hành khiển là người NGUY NHƯỢC CHÂN. Thửa nàng phu-nhân chưa có con mà hay ghen, nghi nàng Hàn Than tư-thông cùng người Nhược Chân, càng thêm roi vọt. Nàng Đào chẳng xiết hờn giận; liều bỏ hạt châu ngọc, giống cái đầu, rao: tìm kẻ thích khách vào nhà người Nhược Chân; phải người giữ nhà thửa bắt được. Lời xưng

21a liền đến nàng Hàn Than / Nàng Hàn Than sợ, bèn thế (剃) tóc mặc áo thâm, trốn ở chùa Phật tích.

Giảng kinh đọc kệ, và thông làu thông. Thường chụm nhà ở am thanh, họp [illegible] (?) khách xin văn bảng. Thời ấy có thằng nhỏ trong thôn tuổi vừa mười bốn mười lăm, Nàng Hàn Than dể thửa trẻ; chuyện rằng 唱: « Con trẻ kia ít (ắt?) hay [illegible] văn du? thử vì ta nối đây. » Gã tiểu đồng trọn chẳng có mặt mũi giận, lui về mà tìm được sự tích nàng Hàn Than. Làm văn rằng: /

21b Tượng mẫng: Bụt vốn hiền lành, thửa tên gọi rằng Giác ~ Người hay trong sạch, bèn đổi liền nên thật. ≃

[illegible]

清淨、即偽成真。~ 能修法界津梁。 便
是叢林宗主。~ 敬惟伕跡山庵主 陶
氏: 名逃樂籍。 顶礼梵王。~ 桃 口
22a 柳腰掉舌際, 纔按閲梁州錢曲。 慈
雲慧日抬頭間, 已皈依兜率諸天。~
22b 裙拋湘水層層、 鬓落毬雲跛段。~
梦裡无端觸景, 半枕遊仙。 風前何
处擦人數腔短笛。~ 歇院不如僧院
23a 静。 衲衣絶胜舞衣凉。~ 水搁曹溪,
犹分窺鏡影。 夜宣貝業, 尚作繞梁
声。~ 雖云禅定忘机。 巨柰狂心被
23b 酒。~ 足不向尋陽送客。 身却來杭
郡参禅。~ 五陵兇拋錦纏頭, 追跗未
24a 已。 三生客結蓮花社, 招引何頻。~
噫。 鐘残茶歇无餘事, 好向山房
一打眠

Hay thửa 箭 cối pháp làm đò cầu. ~ Chùa ấy chốn tùng lâm
làm tông chủ ≃ Kính bui! non Phật tích, am chủ là họ
Đào: Tên trốn trong sổ nhạc ~ Đầu lạy cung Phạn vương ≃
22a Miệng anh-đào, lưng dương liễu, / uốn lưỡi thuở ấy, xây
trải khắp nhạc Lương châu mấy khúc ~ Điềm mây lành
mặt trời rạng, người đầu thuở ấy đã nương về cung
22b Đâu mâu mọi chốn / ≃ Bỏ quần trong (1) như nước sông
Tương đợi lần. ~ Dù (2) 剃 → 鬀 tóc xanh như mây núi Sở
đã đoạn ≃ trong mộng chẳng một mối đến cảnh, nửa
gối chơi tiên ~ Trước gió nào lại chốn ghẹo người, và tiếng
23a địch vẳn. ≃ Viện hát chẳng vắng bằng viện tăng / ~ Áo
nạp 衲 càng mát hơn áo mụ 姥 ≃ Nước vốc bào khê, còn phân
bóng soi gương. ~ Đêm đọc kinh bối diệp, còn dậy tiếng vành
rường. ≃ Tuy rằng ngồi thiền định quên máy. ~ Chẳng ngại
động lòng mê phải rượu ≃ Chân chẳng đến bến Tầm dương
23b đưa khách. ~ / Mình chịu lại đất Hàng quận lễ thiền. ≃
Bẻ chồi Ngũ-lăng gieo thưởng gấm buộc đầu theo đòi chùa
dưng. / ~ Khách trải ba thân kết bạn (bạc 3) xã liên hoa, bày đất
sao nắng ≃ Hỡi ôi! Chuông (2) thôi trà cạn, chẳng có sự
nào nữa. ~ Muốn đến chốn sơn phòng đánh một giấc
ngủ! »

Văn đã nên, cả treo ra cửa chùa. Xa gần truyền chép /
24b Nàng Hàn Than bèn cắt mình đêm liền trốn. Mảng nghe xứ Hải dương
có chùa Lệ Kì 麗奇, núi thắm nước trong, cảnh tiên rất hơn.
Chùa ấy có thầy già cả là thầy Pháp Vân cùng tiểu tăng tên là
Vô di. Nhân đến ra mắt vậy. Thầy Pháp vân chẳng cho vào.
Và bảo tăng rằng: « Con gái ấy nết chẳng ghín lành, tính
quen nhẹ trắc 側. Tuổi vừa đang trẻ; sắc hầu nghiêng nước.
25a Tây lệ lòng thiền chẳng bằng đá; vật lạ dễ dời người. / Tuy
sen đỏ chẳng nhuộm bùn đen, song thước mũ dễ lồng nguyệt

(2) 卮 = chén rượu

(1) quần buông long lánh như sóng sông Tương

晞。匆。飛。瘀。鳴。声。清。更。声。谿。清
赤霞処岩意天梦残策陰響
温落到掩作落客幾策綠送
边带揚為潇斗国夜宵树楼
天暑悠誰潇星凉八終捲鈡
淡、去。捲。懶、暝。色。急。事。洞。乱。浅。
还雨風亦岩地流簷幽意凉
滚錬囥童千堆泉无嘘紅含
睇陏鏈慵雨璣奪房籟花衲
遥曉靉僧一珠溜山吳翻僧

其一山雲：
26b
其二山雨：
27a
其三山風：

rạng. Mây hay chăng đấy. Chớ để ăn năn ngày sau » biểu
tăng chẳng nghe, chỉn (竟) chịu đấy. Thầy Pháp Vân bèn ngay
25b ấy dời ở rất đỉnh núi Phượng hoàng./ Năng Hàn than tuy
ở cõi sạch, song thói cũ còn như ngày trước. Hằng khi lên
thượng đường, mặc chưng áo giao tiêu, duỗi chưng quần 嗔=曳
? nhã-la 𡨸罗 ; phô chưng guốc 梯 trong cung. Cõi
dục đã gần, mây thiền dễ động. Bèn cùng đấy tư thông
vậy. Hai người đã cùng được, buông lòng rong sự dục,
chẳng khác bằng mưa dầm chưng khi hạn, cái điệp chưng
26a gặp xuân, chói phong./ song (蜂窗), phép tượng-giáo chẳng rối
nhớ lâu. Những tối tăm nưng thửa lòng. Ngày cùng nàng họ
Đào nối câu thơ. Hễ trong núi cảnh vật khá nên ngâm
vịnh ấy, chẳng là chẳng vẩy mũi bút nhiều chép, chẳng
hay khắp chép hết. Thả chép thửa một hai thơ chưng sau vậy.
(Đề thơ mười bài. Mỗi bài tăng làm 2 câu, Đào họa câu)

Thửa thứ một, thơ Sơn Vân (mây núi)

T. Xa xem nồng lại lạt. ~ Bên trời xám ③ 湛 chưa trong./ ~
26b / Sớm theo mưa ít rưới. ~ Hôm đeo ráng lặn về. ~
HT Nghi-ngút vì gió cuốn. ~ Phất-phơ đợi chốn bay ~
Tăng lâm biếng, động cũng trễ ~ Ai vì khép cửa hang

Thửa thứ hai, thơ Sơn vũ (mưa núi)

T Một trận mưa nghìn núi tối ~ Ồ ồ rậy ý kêu
Vẻ châu có trông trên đất ~ Tiếng tinh đâu sa giữa trời
27a HT Dọt nước lướt đưa dòng suối kịp/~ Khí mát về chiêm bao khách
Chốn sơn phòng chẳng có mộ việc ~ Xâm vào đêm mấy canh tàu (êm.)

Thửa thứ ba, thơ Sơn phong (gió núi)

T Tiếng linh-lại thổi động thẳm ~ biếng xạc xạc thâu đêm ~
Sảnh hoa lòng đổ rối ~ Rung cây bóng lục kinh ~
HT Tăng áo nạp cưu mát ít ~ Chuông trên lầu đưa tiếng trong
Vang vang trong trời đất ~ chẳng vì sự bất bình mà kêu/

茫茫天地内。非為不平鳴。
27b 其四山月：隱隱林梢迥。連空灝氣浮。
嘶山銀鏡缺。陽霧玉盤妝。
28a 影落松關靜。涼回竹院幽。
清光隨处有。何必上南樓。
其五山寺。一簇輝金碧。岩腰隱夕陽。
28b 風高松澗浪。天近桂飄香。
洞小禽声闇。峯斜塔影長。
塵間名利客。望此幾徬徨。
其六山童。生長樵蘇地。寧知浅草原。
29a 狂歌雲黑暗。短笛日黃昏。
麋鹿鳬鷺侶。煙霞水石村。
為來深洞裡。雲閑小乾坤。
29b 其七山猿。隱約巢南侶。緣崖日幾回。
愁將巴淚落。声入楚雲哀。
飲澗呼朋去。聞經作伴來。
31a 雲深何处覓。山色正崔嵬。
其八山鳥：身世雲煙外。依依尽日閑。
一声山色暝。数箇夕陽还。
僧供嘶來果。巢棲到处山。
啁啾誰会意。飛繞薛萝間。
其九山花：暖入高低樹。枝枝火欲燃。
东西霞世界。遠近錦[illegible]川

27b • Khúc thứ tư, thơ Sơn nguyệt (Trăng núi)

T Rừng cây xa ê ế. ~ nổi khí chung liền trời ~

Ngậm núi dáng gương bạc mở ~ Cách mù dường mâm ngọc ~ (thấu)

28a HT Bóng lặn cửa thông vắng ~/ Mát về viện trúc râm ~

Trong sạng đời chốn có ~ Nào ắt lên lầu nam.

• Khúc thứ năm, thơ Sơn-tự (chùa núi)

T Mặt chòm giãi vàng biếc ~ Sườn núi giấu mặt trời ban hôm /

28b / Gió cao ngàn thông nổi sóng ~ Trời gần mùi quế bay thơm ~

HT Cửa động nhỏ tiếng chim nhức (嘈 dức) ~ Đầu non xế bóng tháp dài ~

Trong trần ai khách danh lợi, ~ Trông ấy biết mấy lần bồi hồi.

• Khúc thứ sáu, thơ Sơn đồng (chú bé ở núi)

29a T Sinh cả ở chốn rau củi ~ Nội cỏ ấy nào / hay ~ (vàng tối)

Hát ngao chơi khi ứng mây đen rậm ~ Địch vắn thất 叱 thừa mặt trời

HT Hươu nai vịt nước là bậu bạn ~ Khói ráng nước đá ấy hương thôn

Lại về trong động thẳm ~ Mây đóng làm tiểu càn khôn

• Khúc thứ bảy, thơ Sơn viên (vượn núi)

29b T Ẩn ước những bạn người Sào nam / Một ngày biết mấy lần leo núi.

Sầu nên đổ nước mắt người đất Ba ~ Tiếng kêu thương thấu mây chốn nước Sở ~

HT Uống suối gọi bầy đi ~ Nghe kinh làm bạn lại ~ /

31a Mây thẳm biết chốn nào tìm ~ Về núi chỉn chán chở (?) 山戟 山烟

• Khúc thứ tám, thơ Sơn điểu (chim núi)

T Thân thể ở ngoài khói mây ~ Những dừng ~~trọn~~ ngày rồi ~

Một tiếng kêu khi về núi tối ~ Và cái bay thừa ban hôm ~

HT Dâng cho tăng cấn đem trái ~ Đỗ làm tổ đến chồn non cao ~

31b Réo rắt 嘈囋 ai biết ý ~ / Bay vành trong dây tiết la.

• Khúc thứ chín, thơ Sơn hoa (hoa núi)

T Khí ấm vào cây cao thấp ~ Cành cành đỏ như lửa hầu cháy ~

Mái đông mái tây rạng giại trong thế giới ~ Chốn xa chốn gần gấm rỡ khắp sơn xuyên

32a

其十山葉：

紅雨林腰墮。香風洞口传。
自閑还自落、今古幾春天。
一碧天无際。叢條人望迷、
秋來黄被径。秋到綠盈磎
昼捲无人掃、煙深有鳥啼、
蒼然看不尽。千里夕陽西。

HT Rỡ màu hồng sườn non mưa rụng ~ Phảng mùi hương cửa động
Nghĩ nở lại rơi rụng ~ Xưa nay mấy trời xuân L.gió đưa.
Chửa thứ mười. Khô Sơn diệp (lá núi)
32a T Một màu biếc liền trời chẳng có cõi ~/ Cành rậm ngời trông lầm
Thu lại lá vàng khắp nẻo ~ Xuân đến màu lục đầy đường ~
HT Ngày mỗi chẳng ai quét 拂-拭 ~ Khói thẳm có chim kêu ~
Xanh vậy xem chẳng xiết ~ Nghìn dặm ~~mặt~~ trời gác phương tây ~

Chúng sao tối mê chẳng trở lại tính thường. Lấy vui
trước mắt. Vui rất, mà ra thương lí, chẳng thông lấy làm lạ.
Năm Ất Sửu ắt phải bệnh nghẽn. Từ xuân sang hè, khi động
khi dừng đều nương người. Tiểu tăng vốn chẳng hay thuốc,
lại chẳng quen phương rết chữa. Trong đệm năm canh hồn [illegible]
32b trăn trọc mà mất./ Tiểu tăng thương xót chín cực, quàn ở chốn
rất nhà bên tây. Đêm ngày vỗ quan khóc rằng: « Mấy cừu
oan bối rối vì tiểu-tăng mà mất. Dù được cùng nhau, cam
lòng nhắm mắt; thật chẳng khiến người lành một mình thác.
Phương chi Nàng Lay ([illegible]) thuở bình sinh sáng nhẹ những khác
thói thường. Chết dù có biết, tiếp tìm tiểu tăng ở chúng trong
cõi Hoàng-tuyền. »
Chẳng muốn với thầy PHÁP VÂN cũng thấy vậy. Và tháng
sau, ít (亦) nhân nhớ nên bệnh, lay day nửa năm, cơm cháo
33a chẳng ngon. Một đêm ấy, thấy / nàng Hàn-than tới bảo rằng:
« Thuở ngày trước ấy, lấy chúng bóng ngả cành tang-du, theo
chúng chơi chùa Lan-nhã. Cưỡi lòng trần lo chẳng khôn bỏ,
hơn nghiệp chướng rễ chúng chưa dứt. Bỏ mình chùa Dao-
đài bèn nên phần rễ. Sống trước chưa đủ chúng thắm vui.
Mất sau nào hại chúng lại hợp. Thửa trông cốc (梏) chúng
33b pháp-kệ giới Lục như 六如*, gieo chúng gương thiền phép Tứ đại /
tam bỏ cõi Chiên-đề,
khuất đến chốn Tuyền
nhưỡng.

* 如夢, 如幻, 如泡, 如影, 如露, 如電

* Khiến [illegible] nương đức Bụt kíp già thai dối. Rồi rễ một đoạn oan gia (冤) vậy » Nói rồi chẳng thấy. Bệnh bèn thêm lắm. Thầy Pháp văn mảng tiếng đấy, xuống dưới núi cũng thăm xem. Đến nơi thì bệnh chẳng khá làm chi được vậy.. Cùng xem nhau đỏ nước mắt; phút vậy mà mất.

Đêm ấy mưa gió tối tăm. Dưới Kẻ Chợ bay cát ngả nhà. / Nàng phu nhân quan Hành khiển người Nhược Chân
34a x ngày trước mộng thấy hai cái rắn giao cắn xuyên vào cạnh sườn nách 腋 bên tả, bèn cốc thai nghén sinh hai con trai. Bèn mệnh danh, cả rằng Long Thúc, thứ rằng Long Quí. 恰 Hiệp một năm liền hay nói. Tám tuổi hay làm văn. Rất làm cha mẹ thửa dốc yêu.

Thuở ấy vừa tiết thịnh hạ. Người Nhược Chân một ngày ở chốn phi-lâu lánh nắng. Lâu xem ra đường cả, có một tiểu tăng xin ăn qua thửa dưới, dừng dắng dòm trông, muốn bỏ mà đi, nhưng chẳng hay dứt. Xảy than rằng:
34b x « Lạ thay lâu đài dường ấy, / xẩy thấy làm hang rực rồng rắn! Khá tiếc! Khá tiếc! » Người Nhược Chân sợ sệt thất sắc, kíp theo mà hỏi 嘮 đấy. Sư chẳng khứng nói. Nhưng
? rằng: « Xẩy khi trong hoảng hốt, chẳng có biết lời chi lạ, yêu (妖) chớ thấm ngờ » Người Nhược Chân sự hỏi chẳng xá. Bèn nói: « Trên nhà người tích (構→積) khí gở cực nhiều. Chẳng phải nghiệp báo thân trước, thì ắt oan gia đời nay. Thửa người ấy đã ở trong nhà. Chẳng khỏi năm tháng hiệp họa của chẳng
34c x có loài sót vậy » / Người Nhược Chân xin chữa, tiểu tăng rằng: « Mìn vốn lấy chưng chước xem tướng người, rệt danh. Xin xét xem thẩy thảy. Thấy thửa người ấy bèn gỡ chậu làm ghi. Thật hở một lời, họa nay 暫→臨 dấy vậy »

Người Nhược Chân khiến người nhà một thời ra lạy.

Tiểu tăng lắc đầu rằng: « Bằng chẳng có khuở người gở, chưa
ắt kíp biến [struck: nên] hình tướng nầy » Đòi đấy hai ba lần. Bèn
mời hai con trai chung trong nhà học. Đã đến. Bèn lấy
tay gõ chậu, lặng vậy than rằng: « Tốt thay hai 援(丈夫)
34b trai,/ Tin hay lập sự nghiệp lạ, dấy dựa nhà người, [illegible]
trong đời trông xem, chưa ắt chẳng người ấy vậy. » Hai
người trai giận rằng: « tiểu tăng bởi đâu lại, loạn
đan vậy nhiều lưỡi » Đều rũ tay áo mà đi. Người Nhược
chân chẳng vui. Tiểu tăng cũng giã mà đi

Đêm ấy người Long Quí khai bảo người Long Thuế
rằng: « Thuở ban ngày, tiểu tăng gở nói nhiều chẳng lành,
dường có chưng lòng dòm dói 瞞→腦. Dù đứa kia biết
35a đấy, chúng nó chẳng chẳng/có chốn ở vậy » người Long Thuế cười
rằng: « Hay trừ khử chúng nó bui đứng già cả là thầy
Pháp Vân. Thuở thừa nữa mọi gã, nhỏ tay cướp bùa vậy.
Phương chi người Nhược Chân lấy chưng nghĩa thân xương
thịt, ắt chẳng hiềm chúng ta. Khá gìn chẳng lo vậy »
Thuở ấy người Nhược Chân nằm ngủ chẳng nên giấc; một
mình bước lảng đảng. Xảy chưng chốn cửa sổ nghe đấy,
sợ sệt 怯→怖 hãi hùng. Toan chẳng biết thửa ra đâu.

Sáng ngày, thác lấy việc khác rộng hỏi chùa có danh,
tìm kiếm họ thầy Pháp Vân. Tháng dư đến chùa Lệ Kì sơn/
35b có tiểu đồng nói rằng: « Thuở trẻ nghe có tên ấy, đã dời vào
ở chốn non thẳm phủng mấy năm nay vậy » Nhân chỉ núi
Phượng hoàng rất đỉnh, rằng: « Chốn ấy vậy » Bèn vén xiêm
mà đi. Lại bốn năm dặm mới đến thửa cõi. Thầy Pháp Vân
vừa nương ghế mà nằm, tiếng ngáy bằng sấm. Chiếu đệm
có hai tiểu đồng đứng hầu. Người Nhược Chân khúm núm bước
lên. Hai tiểu đồng mắng ngăn. Thầy Pháp Vân ngủ liền thức.
Người Nhược Chân đến lạy, nó bảo lấy ý lại. Thầy Pháp Vân cười

36a rằng: « Tiên sinh sao lầm vậy vay? / Lão ph[illegible] vẫy mình chẳng
ở nơi chùa quán, chân chẳng bước đến thành thị đã nhiều
thì rồi. Chỉ hay chừng chốn trong am cỏ, quét đất đốt hương.
Đọc kinh Lăng nghiêm và lượt ([illegible]). Bùa xua phép đuổi không
phải trong sự chức phận » Chồng đấy khực nghiêm. Hai tiểu
đồng ở bên giúp lời rằng: « Đạo Bụt ta lấy hiền lành làm
bè, chữa vớt làm của; thương chúng kẻ chìm đắm nơi khổ
36b hải, chữa chúng kẻ mắc sa chân mê xuyên / Tường muôn cùng
làm ngàn ấy đều gội lộc lành. Bằng lại bền chối, há hay
rộng cả. »

Thầy Pháp Vân mới vui vậy nghe chịu. Bèn đến thửa
chốn đặt đàn phép. Bốn bề treo đèn, lấy son viết phù lục.
Phỏng một canh, có mây đen mười trượng vành khắp bên đàn.
Gió rét kịp lại, lạnh chẳng khá phạm. Thầy Pháp Vân cầm
37a thiết như ý chỉ vẫy bên tả, bên hữu. / Thời ấy, hoặc khỏi
ngoài đàn, bằng chừng hình trách mắng. Người Nhược Chân
xa chừng chốn khác, hé rèm trộm [illegible] xem, vắng chẳng
thửa thấy, những chừng giữa trời, nghe tiếng khóc dội dội.
Giây mà tiếng khóc thôi. Khí mây tiệm tan đi. Sáng ngày
thầy Pháp Vân lấy hùng hoàng xoa hòn đá mực, viết thửa
trên; trao cho người Nhược Chân, rằng: « Người về, khi ấy
thấy yêu quái biến làm vật chi, kịp lấy hòn đá ấy
giao đấy. Gốc ([illegible] Hủy) họa nghỉ dứt vậy »

Đã đến nhà, thấy người nhà vậy khóc, nói: « Chàng
37b đêm ấy ban trống / ba, hai con trai cùng dắt nhau vào
giếng mà thác. Nước giếng cả dấy hầu ngập sân thềm. Thiếp
đã ghín quàn ở vườn nam, chờ Chàng về sẽ táng vậy »
Người Nhược Chân rằng: « Khi nó thác, ít có lời nào? ».
Người già rằng: « Những cùng ăn năn rằng chẳng và tháng
nữa, việc nó rồi vậy. Nhiều ([illegible]) phải kẻ tăng

戕(斗王) thuở lâu » Nhân lại cả kêu khóc. Người Nhược
Chân ngán đấy; cùng đến vườn nam, bỏ cái quan mà nghiệm:
Đã hoá làm hai cái rắn vàng. Giao đấy lấy hòn đá, liền
38a tan nát nên tro. Vợ chồng nhiều đem vàng lụa đi tạ / thầy
Pháp Vân. Đến thì rêu lấp am cỏ, chẳng còn dấu chi. Chỉn
ngần ngại vậy mà trở lại.

Hỡi ôi! Trị chúng đạo dị-đoan, hại ấy chỉn lắm. Phương
chi đã trị thửa giáo mà lại chẳng mường thửa giáo,
dưới hại há xiết nói vậy thay! Kìa đức Võ chỉ lấy làm
chủng kể mạnh gian dân, ruồng chúng thói tà dâm. chẳng
những đối người lại dối thửa kiện (件)[本○□]) rằng bụt vậy.
So lấy chúa nước Ngụy chúng giết thầy sa-môn, tội
38b có thuở vậy / Vậy thời người Nhược chân ắt chẳng có
lỗi ru! Nguyễn Dự rằng: « Làm quan sang mà dưỡng
ấy, sửa nhà sao thửa được vậy? Uống họa hẳn gây
hầm hãm chẳng hưởng, ra chúng nó ấy. lại chúng nó.
Nào thông nhiều lạ.

(Cuối trang có khắc hình phượng bay múa và ba vành
tròn đen có hoa trắng: lỗ tròn không cánh, lỗ tròn có 4
và 6 cánh)

39a VIII Chuyện xử kiện ở đền Tản Viên

Họ Ngô người Tử Văn 子文 tên là Soạn 譔, chúng người ở phủ Lạng giang, huyện Yên dũng. Hành hơ trọng khí tiết ngay, chẳng dong kẻ gian. Chân đất bắc, hễ đâu tháng bình luận sự nhân vật, ắt (ất) lấy sự cương thẳng khen cho đấy

Thôn ấy xưa có miếu thờ rất rệt thiêng ứng. Cuối triều nhà Hồ, quân Ngô xâm cướp, ~~đất~~ ấy làm trường đánh nhau. Bộ tướng nhà người Mộc Thạnh có quan bá hộ họ Thôi 崔 phải trận mất chưng chốn miếu ấy. Bèn ấy nhầm lại,
39b trở làm quái gở / Dân có người đến nỗi hết của nát nghiệp. còn chẳng đủ mặc dâng thửa cầu tế. Người Tử Văn chẳng xiết hằn giận. Gội tắm trai giới, khấn trời mà đốt đấy. Kẻ ngoài xem lạ lưỡi chẳng là chẳng nghèo sợ. Người Tử Văn lay tay chẳng đoái vậy. Đốt đã rồi, về nhà, mình biết chẳng vui: đầu day, lòng rộn, sốt rét đua dấy.

Thấy một người khỏe lớn, tướng lành, đội mão (~~[illegible]~~) mâu-ma 帽麻 mã lại; lời nói phô (口+庸 → 口+庸), vẻ áo mặc dường nhân vật chốn Yên đài. Nghỉ xưng là cư-sĩ xin làm lại miếu
40a cũ /. Và rằng: « Người đã làm nghiệp học trò, đọc truyện sách thánh hiền, há chẳng biết quỉ thần chưng làm đức. Mà bèn cùng khinh lấn lướt, đốt nát thửa tượng, thân tro thửa chốn ở. Khiến hương lửa chẳng thửa nương, uy linh chẳng thửa rệt. Rằng chưng sao vậy vay! Vì ta thêm 脩 sửa lại yên như cũ. Chẳng vậy. chẳng có cớ chi mà dỡ chưng miếu Lô sơn, há chẳng thêm chưng
40b họa người Cố Thiện vậy ru! /» /

Người Tử-Văn chẳng ứng, cao ngồi nghỉ dửng dưng. Thửa người ấy giận rằng: « chốn Phong-đô chẳng xa vậy

nó tuy sức bé, há chẳng hay cùng đến vậy vay? Chẳng nghe lời nó, biến rày dấy vậy» Bèn rủ do chẳng đi. Gần tối lại có người già, áo vải biếc mạo đen, cách thức khoan hòa, khoan khoan đến trước thềm 揖 rằng (揖):
« Ta là cư sĩ vậy, nghe thấy ngươi vui cắt, đến chẳng
41a duỗi / sự mừng » Người Tử Văn sợ rằng: « Thuở nọ lại người đội mão mà chẳng phải chưng thần thổ địa ru vay! Chim phượng kia vậy, chim phượng kia vậy, sao thuở chim phượng chưng nhiều vay! » Người già ấy rằng: « Ơ(i) Đứa kia bèn là tướng thua triều bên Bắc, hồn xiêu ở nước Nam. Trộm cứ đền nhà ta, giả mạo họ tên ta; lấy dối trá làm chước dài, lấy hại dữ làm chước lành. Vua trên trời phải thuở dối, dân bề dưới chịu thuở hại. Hễ dấy gở làm dữ đều đứa kia chưng [làm]. Thuở thật thì chẳng
41b phải ta vậy. Xin vì nói đấy. / Ta từ thuở vua Nam Đế nhà Lí làm quan ngự-sử đại phu. Lấy khác hay việc nhà vương, chịu phong chưng chốn ấy. Phúc dân hộ vật, nghìn có dư năm. Nào từng gieo kết họa dữ, đòi cầu dâng tế bằng đứa giặc dữ chưng thuở làm vậy thay. Gần ngày ấy mất chưng dự phòng, phải đứa kia đánh đuổi, thẩy nương miếu thần núi Tản Viên đã và lần đôi sao sương vậy » /

42a Người Tử Văn rằng: « Sự đến dường ấy, sao chẳng duỗi lễ dưới quan minh tào 冥曹 dâng tờ lên chốn Thượng đế. Chỉn bèn khinh bỏ chức vị làm người kẻ quê mặc chưng áo vải ru! » Người già ấy dột rằng: « Mống dữ nhiều thêm thế khôn day động. Muốn đi kêu tỏ, thì lại nhiều nẻo ngăn trở. Từ ở bên, miếu, ở gần tham thuở của hối lộ, làm bầy mà bảo đấy. Chưng lòng thật mọn mọn chẳng bởi đâu được thông. Vì vậy chẳng được là chẳng nhẫn nhục đến chốn nhàn vậy » Người Tử Văn rằng: « Đứa kia thật dữ mạnh, hay

42b hại Tử Văn ru? » Người cư-sĩ rằng: « / Đứa kia vừa hay lòng chúng người. Đem cả chúng mà đi kiện ở chốn Âm-ti. Ta đón thừa khi nó vắng rồi lại mách bảo, được tiện làm chước kẻo làm chúng khác chẳng có danh vậy » Vả răn đấy rằng: « Dù chốn Minh-ti cũng (?) 嘮 hỏi (詢訊), chỉn lấy lời ta nói thật đấy. Đứa kia dù chẳng vâng, xin bạch tra đến trẽ Tản Viên; bèn hợp lời rất. Chẳng vậy thì cư-sĩ trọn mất mà người Tử Văn cũng chẳng dậy được vậy.

Người Tử Văn nghe dạ. Đến đêm tật thêm càng lắm. Thấy hai thằng quân quỉ nghỉ bắt đi cực gấp ?. /

43a Kéo ra ngoài cõi đồng. Giữa nửa ngày đến cung phủ cả, thành sắt, sực (?) 䀹 → 直 chấn vậy, cao khá và mười trượng. Hai thằng quân đến trước cửa 知戶 (禀) gửi (?) / thưa (?) lời. Đứa giữ cửa ấy vào có phút giây lại ra, truyền lời chiếu chỉ rằng: « Tội lắm dữ nặng, chẳng ở trong lệ xá » Vậy đấy khiến đi bên bấc. Bên bấc bèn có sông cả. Trên sông bắc cầu dài ước nghìn dư bước. Gió mùi tanh, sóng nước đen sắc khí lạnh lọt xương. Cầu bên tả bên hữu có quỉ Dạ-xoa và muôn, đến con người biếc

43b tóc đỏ, hình dường muông dữ / Hai thằng quân lấy gông dài dây cả gấp giục chúng đi.

Người Tử-Văn cả kêu rằng: « Ngô Soạn này là sĩ ngay trên nhân gian. Có lỗi trái gì. Xin cho rặt trách, chưa nên mơ mờ ngậm oan vậy » Xảy nghe trên điện truyền lời rằng: « Người ấy lung-lăng nghỉ thật một lòng lầm-lờ. Chẳng trải phân đoán, chưa ắt yên vậy thật phục » Bèn dẫn vào cửa đền. Đã thấy người đạo mầu-mạ đang giữa sân tố sự thường.

Vua Diêm vương trách 詰 → 銷 người Tử Văn (克 → 文) rằng: (表 → 浪) « Kia người cư sĩ ngay trọn hẳn hỏi, có công triều

44a trước / Vua trên trời lấy ấn tươi đến công nhọc, khiến hưởng

Mầy sĩ khó dám vậy khi dể. Gở bởi mình làm, còn khá trốn ru! » Người Tử Văn nọ bày nói trải, đều như lời người già chỉ dạy; lời rất cương thẳng, chẳng chút vạy khuất. Thửa người đội mâu ma ấy rằng: « Ở trước phủ nhà Vương còn lung lăng dường ấy, rên rao môi miệng, bày đặt ngụy dối. Phương chi mấy thửa miếu khờ rậm rạp nát, chừng một bó đuốc, nào có khôn vậy thay. » trở ([illegible] → [illegible] = [illegible])
44b phúc cũng [illegible] gạn, trọn chẳng / hay được. Vua Diêm vương ắt ngờ đấy.

Người Tử Văn rằng: « Đã chẳng tin lời tôi nói, xin bạch tra từ Tản Viên, sọ thửa hư thực. Thửa lời nói chẳng nghiệm, Tử Văn xin chịu chừng tội loạn đan [illegible] có thửa vậy » Thửa người đội mâu ma ấy mới có mất mũi sợ, bèn quì tâu rằng: « Thư sinh kia thật làm ngây ngốc, chẳng thửa trốn khỏi hình. Chỉn đã quở trách cũng đủ rắn rỗ. Xin dủ lòng khoan xá, rạng bảo đức rộng dung. chẳng lọ rây ([illegible] → dây = [illegible]) [illegible] ([illegible]) cũng ([illegible]) sửa ([illegible]), hại chưng đức hiếu sinh vậy »

Vua Diêm vương cả tiếng rằng: « Xét bằng lời đứa
45a kia nói, mầy hợp có phải nghiêm trách / Chưng điều [illegible] dối, lệ phép nọ ở. Mầy làm sao hay ra vào tội người ta vậy thay? » Bèn sai người đến từ Tản Viên, sọ tường lấy nghiệm. Đến về tâu, thảy thảy cũng hợp lời người Tử Văn. Vua Diêm vương cả giận, bảo mọi quan phán quan rằng: « Chúng người đều chia tào cục, đều trị chức sự. Cầm chưng lòng rất công, làm chưng phép rất công. Thưởng ắt đáng mà chẳng chừng tây, tội ắt phải mà chẳng thửa lạm. Còn có chúng ấy gian khi dắt thửa lời loạn đan dối. Phương chi đời Hán
45b Đường, bán quan, chuộc tội, thửa / tệ khá xiết nói vậy thay! »
Bèn khiến lấy cái lồng sắt, úp vào thửa đầu, cái gỗ tròn

lấp thỏa miệng, áp đến ngục Cửu-u.

Vua Diêm vương lấy người Tử Văn hay trừ kẻ hại,
bèn khiến bản từ người cư-sĩ kẻ năm cùng đời thì có
rượu thịt, chia thừa nửa cho đấy. Và liền khiến quân ma
ma đưa người Tử Văn về nhà; thì thác đã hai ngày vậy.
Nhân kết bày sự thửa thấy. Người ta đều sợ-sệt chẳng tin,
46a bèn tới / cùng gái cốt phụ xuống. Thửa lời bằng hợp cái phù-khế.
Người làng bèn chọn gỗ góp thợ sửa miếu thờ, mà làm mới
đấy. Mà mồ nấm quân nước Bắc đều chẳng có có chi vỡ lở, xương
khô tan nát vậy

Sau một tháng, thấy người già lại bảo người Tử Văn rằng:
« Đứa già này được lại miếu, chưng công gã ta, chẳng biết lấy
chi cùng hậu. Nay thấy miếu bản viên khuyết một viên phán sự,
khôn lấy ai liệu thuyền cho. Ta cùng người có nghĩa cũ, hết sức
46b nhường tiến - Lòng Vua thấy nghe / Xin lấy chức ấy làm chưng chốn
bả ơn. Người ta sinh từ đời xưa, ai chẳng có thác. Chỉn có tiếng
chưng đời sau đủ vậy. Bằng chầy nửa tháng, lệ phải người khác
thừa được. Nắng sức làm đấy, chớ xem thế lấy tam tầm thường.»
Tử Văn người mừng chịu, bèn chia đấy việc nhà, chẳng có bệnh
mà mất.

Năm Giáp ngọ, người ở Đông quan có kẻ cùng người Tử
Văn biết mặt ấy, sớm mai ra cửa Tây và dặm. Vừa trong tuyết
trông thấy quân xe ngựa bằng mây theo như bức tường mà đi.
47a Lại nghe tiếng thét mở đường rằng: / « Người đi đường tua
lánh, xe quan Phán-sự! » Chưng trước. cách nửa mặt
ruộng, bèn người Tử Văn vậy. Chỉn chưng trong xe chắp tay
chẳng giao một lời nói. Chỉn cưỡi gió đi dài. Đến nay,
con cháu còn truyền làm nhà quen Phán sự vậy.

Hỡi ôi! Người ta có hằng nói « cứng lắm thì gãy ». Kẻ

sĩ lệ chẳng cứng vậy. gẫy, dù chẳng gẫy, là trối vậy.
Sao khá rước liệu thuở gẫy mà muốn cũng làm mầm vậy
thay. Người Ngô Tử Văn là một người áo vải vậy. Bin
thuở cứng chẳng giữ. Vì vậy hay lửa đốt từ dâm 淫→[illegible],
47b sức chiết được quỉ gở. Một chốc cất mà thân cũng / người
chúng giận đều rửa. Lấy sự ấy rật danh chốn Minh tào.
Nhưng cho chịu ơn được chức. Thật chẳng hổ vậy. Làm
kẻ sĩ ấy chớ lấy cứng làm răn vậy.

48a IX.. Chuyện Từ Thức cưới nàng Tiên

Đời nhà Trần, trong năm Quang Thái, người Hoá châu là
người Từ Thức. Lấy chức ấm cha được bổ làm quan tể huyện
Tiên du. Bên huyện, chùa có danh có một cội mẫu đơn, Hễ
mùa nở hoa thì xe ngựa sum họp làm hội lành xem hoa.

Năm Bính-tý tháng hai, thấy một nàng đẹp tuổi khá
mười lăm mười sáu, ra dạng ít giồi vẽ, mặt mũi rất sẫn sàng.
48b Trước lại xem hoa /. Vin kéo cành hoa mềm mà thoắt gẫy, phải
người giữ hoa thửa cầm. Ngày hầu tối, chẳng ai chịu nhận vậy
Người Từ xẩy thấy thương đấy, cởi thửa giống mặc áo bạch
cẩm cầu, tới buồng tăng chuộc mà xá đấy. Người ta lấy cớ ấy
càng khen quan tể hiền

Nhưng tính nghỉ muốn rượu, ham đàn, say thơ,
đắm cảnh, sổ-sang để chửa. Hằng phải quan cả thuở quở
rằng : « Cha mầy làm quan chấp chính, mầy lại chẳng hay
làm quan huyện kể vậy vay! » Người Từ bèn than rằng : /
49a « Ta chẳng lấy năm đấu thóc tổ nát, đặt mình chặng trường
danh lợi. Một chèo lại trở về nước biếc non xanh, chẳng phụ
ta vậy » Bèn cởi giải ấn mà đi.

Vốn yêu thú hang núi, huyện Tống sơn. Nhân xem ở
49b đấy vậy / Hằng khiến thằng hề mọn cầm rượu một hồ, đàn
cầm một trương ; trong tay áo mang thơ họ Đào và quyển.
Gặp chốn đẹp ấy, bèn vui vậy dấn rót. Hễ núi lạ nước tốt,
bằng chưng loài núi Chích trợ, động Lục Vân, sông Lãi, kênh
Nga, chẳng là chẳng trải bàn-bạc để thơ

Một ngày sớm dậy, trông cửa bể Thần phù, ngoài và mươi
50a dặm. / Thấy năm vẻ mây điểm 活→旺 nghi ngút, vành kết
như hoa sen trỗi ra. Chống thuyền thẳng đến thì những núi
tốt vay. Người Từ sợ, bảo đứa giữ thuyền rằng : « Ta cả ở giang
hồ, cảnh vui ở mái đông nam đều no trải quen đến. Chẳng biết

ấy những núi hang nào bỗng <u>trổ</u> ra trước mắt. Ngờ ý non tiên sa xuống, dấu thần dời lại. Sao xưa không mà nay có vậy? Bèn buộc thuyền lên ngạn, thì khó núi trong xanh biếc đường mai thưa vách dựng nghìn trượng. Nghĩ chẳng mình no lòng sánh chưa ắt lên được cõi ấy. Nhân đề một luật rằng:

«Nghìn cỗi cây biếc sờn giại ~~mặt~~ trời ~ Hoa cỏ mới người vào cửa động ≃ Vành suối đã không tăng [illegible] hái khuối ~ Nơi dòng thêm có khách tìm nguồn ≃ Khách chơi cầm vũ tiếng ấy thú ta.vị (三味) ~
51a / Thuyền câu rượu một âu là đường sinh nhai ≃ Mong đến Vũ Lăng hỏi thăng chai ~ Trước ấy lại ra hay gần đến thôn trồng đào.»

51b Bài thơ xong, <u>lừng đừng</u> đoái trông, bỗng có thửa chờ. Xảy thấy trong vách, đá phân mở một cửa hang, thửa tròn thẳng một trượng. Vén xiêm thử bước vào. Chưa kịp và bước, thì cửa hang đã theo đóng lại vậy; mờ mờ thăm thẳm. Liệu chẳng có lẽ sống. Chỉ lấy tay <u>sờ sinh</u> chối rêu xanh, trước biết có đường nhỏ bằng huột dễ quanh co. Đi chừng được một dặm thừa, thấy
52a đặt / lên bên núi dốc. Nơi không mà lên, bước khoan đôi bước, dần dần rộng rãi. Đến đỉnh núi thì mặt trời rạng tạnh.

Xem bốn bề đều những lầu đài <u>trổ</u> về. Ráng đỏ mù biếc bỏ bén chủng ván câu lợn. Hoa ngọc cỏ chân đua sáng chung khắp xa gần. Ngờ chẳng chốn lâm.cung đạo quán thì thôn gò kẻ lánh đời, bằng chúng loại non
52b Thiên, nguồn Đào./

Xảy thấy con gái trẻ áo xanh hai người cùng bảo nhau rằng: « Lang quân nhà ta đến vậy » Bèn

mình trở lại vào bảo. Một phút thưa ấy ra bảo rằng:
« Bà Phu nhân thấy mời » Người Tú thức theo đấy
53a mà vào. Qua tường gấm, sang cửa đỏ./ Trong cửa thì
cung bạc sảnh cao, có biển rằng: chùng điện Quỳnh hư,
chùng gác Dao quang. Trên gác có nàng Tiên-nga mặc
áo trắng ngồi giường thất bảo cẩn 錄 (= 刷劃林). Bên đặt
giường đàn-hương mọn. Khiến người Tú đến ngồi. Bảo rằng:
« Người vốn hiếu lạ năm tật. Nay chơi vui-vẻ, đủ
phỉ thuở bình sinh. Bén duyên gặp gỡ, Một chẳng nhớ
đây vậy ru? » Người Tú thưa rằng: « Mỗ bèn là kẻ
sĩ ở ẩn huyện Tống sơn. Một buồm gió, một thuyền lá./
53b / buông-tuồng chốn giang hồ, mặc lòng thửa ra. Há biết
chốn ấy có phủ bia đồ thanh. Gậy dép bước lên, chẳng
khác thần tiên thêm lông đâm cánh. Chỉn lòng trần còn
54a đắm, chưa biết đường trước./ Xin bảo thửa tường, được biết
suốt hết vậy. »

Nàng Tiên-nga cười rằng: « Người sao được mà
biết đấy vay! Ấy thửa rằng non Phù lai 浮萊 ba mươi
sáu động, chốn ấy là hang trời chứng thứ sáu vậy.
Vành khắp bể Bột 渤, dưới chẳng có rễ bén đất. Bằng
núi La phù hai trái, mặc mưa gió hợp tan; núi Bồng lai
54b mọi đính mặc sóng nước phẳng dun./ Mã thiếp bèn là
tiên chốn Nam-nhạc, phu nhân họ Ngụy vậy. Lấy người
trọng nghĩa, hay cứu chữa người chưng khốn; vì vậy
phiền rước đến đây. » Nhân liền khiến con hầu gọi
nàng ấy lại. Người Tú dòm trộm đấy: bèn người bẻ
gãy hoa ngày trước vậy. Nàng Tiên-nga chỉ bảo rằng:
« Ấy con trẻ nhà ta tên là Giáng Hương vậy. Ngày nọ
55a có chưng/ ách xem hoa, ơn ([illegible]→恩) người cứu vớt. Lòng
ấy chẳng quên. Muốn kết làm vợ lành, ít bả chưng ơn

chẳng tiếc của chuộc »

Bèn chọn ngày tốt ấy, chong chừng đèn mở phương,
bày chừng chiếu thêu rồng, khiến làm lễ giao bái

Ngày sau, bầy tiên lại mừng. Có nàng mặc áo lụa tốt
cưỡi rồng điểm vàng, bởi bên bắc lại vậy. Có nàng lê xiêm
lụa sống giương rồng sắc đỏ bởi bên nam lại. Hoặc nương
giống dao-trang, hoặc cưỡi xe phong-ngự, cùng thời đến họp/

55b / Bèn đặt yến nơi gác Dao quang, chốn tầng trên. Mọi
chừng rèm câu ngọc dủ chừng trướng quải hoàng [illegible]. Trước
đặt cái ỷ lưu-li ôm mà để không thửa ngồi. Bầy tiên
cùng tay nhau, đều sắp hàng bên tả mà ngồi. Giường bên
hữu thì chàng Từ ở vậy. Ngồi đã yên, có kẻ truyền bảo
bà Kim tiên đến vậy. Đều xuống rước lạy. Đã rồi, bèn
lên gác tấu nhạc. Lấy mâm ngọc mã-não đựng giống ngọc

56a anh-lạc./ Thửa mọi giống lạ dâng lên. Lại có rượu kim
tương, rượu ngọc-lệ thơm-tho khá yêu, chẳng phải mùi
thế gian thửa hay phảng phất thấy.

Nàng mặc áo lụa tốt ấy rằng: « Chúng ta chơi chốn
này dư tám muôn năm. Bể Nam đã ba lần bay bụi vậy.
Nay chàng xa lại, chẳng cách hai đời chừng ngắn. Ba

56b thân hương lửa tưởng [illegible] ([illegible]) chẳng phụ /nửa rằng chừng
lời thần tiên làm vắng-vẵng vậy. » Đã mà con trẻ
đội lăng ba 凌波 phân hàng mà múa. Bà Ngụy phu-nhân
khuyên tiệc. Nàng Giáng hương dâng rượu. Nàng mặc
xiêm lụa sống chợt rằng: « Nương ta ngày rày da vóc hơn
nhuyễn, chẳng như thửa nọ gầy gộc. Người rằng tiên ngọc.
nữ chẳng có chồng ắt đủ tin vậy thay » Bầy tiên đều cười.
Một nàng áo lục dật vậy chẳng vui liền rằng: « Nàng nhà

57a ta được giao hợp, thật ấy nhân duyên cũ./ Chịu lấy chừng
tư chất băng ngọc ở bên tuyết, mà có chừng vui lộn quần

áo kẻ trên đời. Muôn một tiếng bay đến chốn phàm gian,
lời chê để trên thượng giới. Ủng ủng ruổi tiếng chê lụy
đến chốn trên cao. Chỉn lệ chúng ta chẳng kẻo vậy » Bà
Kim-tiên rằng: « Ta ở chốn lâu-thành trên trời, chầu ở
đan-chiền vua Thiên-đế. Mênh mông bể nhớ, chưa
từng đạp gót tới. Kẻ hiếu sự ấy vả rằng chốn Dao-trì
cầm chén mời vua Chu, chim thanh điểu truyền tin
57b cho vua Hán. / Ta còn vả vậy. Chưng chúng mấy sao có
khỏi vậy thay.. Chỉn chẳng mới còn ngồi. Chẳng lọ rỗi luận
sự khác, khiến người luống rồi khúc một »

Bà Ngụy phu-nhân rằng: « Thiếp mảng thấy
« Tiên khá gặp mà khôn tìm, đạo chẳng ta mà nghĩ đến.
Chưng hội hiếm lạ, đời nào là chẳng có đấy. Bằng chưng
miếu Bạc hậu 薄后; chùa quán Cao-đường 高唐, chốn Lạc
58a phố 洛浦 múa lăng-ba chưng thuở bước. / Nàng Giang phi 江妃
cởi ngọc đeo chưng khi chơi; nàng Lộng-ngọc 弄玉 chưng
gả người Tiêu Sử 蕭史; nàng Thái loan 彩鸞 chưng gặp
58b người Văn tiêu 文蕭 / Nàng Lan hương chưng gặp người
Trương Thạc. Chép cũ rành rành sự có quan mảng. Bằng
lấy sự ấy thấy chê, người xưa chưng thửa trước chưa thửa
tiếng chê, có thửa vậy » chúng mới mở nhan sắc lại cười.

Đến mặt trời xế mái tây về hôm, đều thảy thảy
bên Đông bên Tây phân-tán. Người Tử chiêu bảo nàng Giáng
59a Hương rằng: « Cõi dục mọi chốn đều có đổi hóa. / Vậy nàng
Chức-nữ lấy chưng chồng là chàng Khiên-ngưu; nàng Thượng
nguyên 上元 theo mà xuống cùng chàng Phong Trắc 封陟; người
Tăng nhụ 僧孺 chưng lời kí Chu bẫn; người Quân ngọc có
59b chưng lời thơ Hoàng-/lăng. Cõi tuy khác, lòng cũng vậy,
nghìn đời rất bằng một thủ. Nay vậy bấy tiên ban đi
vắng vẻ chẳng làm chi. Chỉn (Hp) lòng dật dục chưng chẳng

其一 眼底煙霞脚底雲。清光洒洒逼三神。
松花半老香風動、媒引滄浪釣艇人。

61a 其二 秋風一夜月漫山、簾捲黃花人倚闌。
酒力困人詩思苦、吟毫醉閣碧琅玕。

其三 宝鴨冷寒換宿香、别裁新譜理霓裳。
61b 辞成不敢高声道、驚起陰來風雨長。

其四 紅霞对起赤城椒、插汉宫墻鎖寂寥。
62a 星斗繞欄天一握、夜深秦女學吹蕭。

sinh vậy ru? Hắn hay có đấy mà cưỡng ngăn vậy ru!»
Nàng Giáng Hương dột vậy rằng: « Kìa và người ấy đều
lấy chúng khí huyền nguyên, chúng tinh chân-nhất /
60a bên ở đền vàng, mình chầu cửa đỏ. Thuở ở ấy chúng phủ
trong sạch; thuở chơi ấy chúng chốn thanh vắng. Chẳng
chờ lọc mà tấm lòng nghỉ trong. Chẳng nhọc ngăn ~~tk~~ mà
lòng dục chẳng có. Chẳng bằng Thiếp bấy lòng chưa rửa, trầm
cảm dễ sinh. Dấu ở phủ Tía mà còn mắc duyên phàm. Mình
60b ở đền ngọc mà lòng còn đời đục. / Anh chớ lấy điều ấy so với
bấy tiên vậy» Người Tú rằng: « Dường ấy thì nường chẳng
kịp xa vậy» Đều vỗ tay cả cười,....

Nàng Giang Hương thuở ở có bình phong trắng. Người
Tú tưng bài thơ thuở trên rằng:

Thuở thơ thứ một

Khói rừng dưới con mắt, mây dưới chân ~ Trong sáng
lầu lầu giáp núi Tam thần ≈ Hoa thông nửa già, gió
dậy mùi thơm ~ Mối diều 對 đem khách thuyền cấu đến
bến Thương-lang.

Thuở thơ thứ hai

61a Gió thu một đêm, trăng khắp núi ~ Cuốn rèm hoa vàng
người tựa câu lơn ≈ Sức rượu một người lòng thơ nhọc ~
Bút ngâm thơ say để gác langcan biếc

Thuở thơ thứ ba

Bình bảo-áp 宝鴨 ngưng lạnh đổi mùi thơm cũ ≈ Ghế
61b lâm lục mới khúc nghê thường / ≈ Lời nên chẳng dám
nói cao tiếng ~ Sợ dấy khí âm lại mưa gió dài

Thuở thơ thứ tư

Ráng đỏ dấy sánh đỉnh non Xích-thành ~ Tấn trời cung
tường khóa vắng rộng ≈ Ngồi Tinh Đẩu vành câu lơn
62a cách trời một với 粒 / ~ Đêm khuya con gái vua Tần
học thổi tiếng tiêu

其五 滄茫雲外短長洲、閩桂乾坤日夜浮。
一島莫春飛不盡、連空淡掃碧悠悠。

62b 其六 却寒簾放月重重、怯对衰顔把鏡慵。
隔竹喚來仙枕夢、五更无奈遠山鐘。

其七 浮浮瑞靄繞金閨、方丈携南弱水西。
63a 唱罢鼉更天欲曙、鄉心何處一声鷄。

其八 煙嵐如髻柳如鈿、瑣圍晴窺海舶船。
羽客去時无處覓、步虛声外碧连天。

63b 其九 四面波涛一髻山、夜來何處夢鄉関。
茫茫坐界回頭遠、身在紅雲碧水間。

其十 桃花繞澗出天台、委地殘紅半綠苔。
却笑刘郎轻出洞、臨風幾把玉書閒。

Thửa thơ thứ năm
Lai láng ngoài mây bãi vấn dài ~ Càn khôn quân
Mãn quế đêm ngày nổi ≈ Một cái chơm rốt[卒] mùa
xuân bay chẳng cùng ~ Liền trời vén trong màu
biếc thẳm thẳm
Thửa thơ thứ sáu
62b Rèm ngựa lạnh buông bóng nguyệt giại lầu lần ~ Đ'ư 42?
sảnh mặt võ ngại ở gương ≈ Gối tiên thuả chiêm
bao cách ngàn trúc gọi vọi lại ~ Năm canh chẳng
nài tiếng chuông chốn non xa
Thửa thơ thứ bảy
Bùn đùn mây thụy vành cửa vàng ~ Non Phượng
tượng đất bên nam, sông Nhược thủy ở bên tây ≈ Thôi
63a giọng canh đã 盡 trời hầu sáng ~/ Lòng nhớ quê chốn
nào giống một tiếng gà./
Thửa thơ thứ tám
Khói núi dường búi tóc, hoa liễu dường hoa vàng ~
Cửa ngọc khi tạnh dòm thuyền tàu ngoài bể ≈
Kẻ đạo sĩ thuở đi chẳng biết chốn nào tìm ~ Ngoài
tiếng bộ-hư liền trời biếc (步虛)./
63b Thửa thơ thứ chín
Bốn bề sóng cả, một đỉnh núi dường búi tóc ~ Đêm
nọ lại chốn nào mường tượng chốn hương quan ≈
Vanh vanh cõi trần đoái đầu xem lại xa ~ Mình ở
trong chốn mây đỏ nước biếc.
Thửa thơ thứ mười
64a Hoa đào vành suối ra khỏi chốn Thiên thai ~/ Lác đất
thúc hồng tàn lộn nửa rêu xanh ≈ Chỉn cười chàng
Lưu khinh ra khỏi động ~ Gió đến mấy lần câm mở
thư ngọc

Song người Từ tủ đi khỏi nhà, khi nhàn khi
64b rỗi cũng gật [illegible]. Lần lần thoắt thoắt, / sao vành khắp
một năm, sen dưới ao đổi mầu lục vậy. Hằng chừng
ban đêm gió rét, chừng ban sớm sương lạnh. Thấy
trăng thanh dòm cửa sổ, khí nước triều lạnh xâm gối.
Đòi thời nhớ cảnh, muôn năm chẳng hay nằm được. Một
mối sầu riêng hằng bỗng [illegible] vậy gợi dậy.

Một ngày xa trông, thấy tàu buôn đi bên nam,
chỉ bảo nàng Giáng Hương rằng: « Nhà ta bởi nẻo ấy mà
đi. Chân trời xa sóng dài, chẳng biết chốn nào vậy »? ~~Khi~~
65a Bèn nhân khi rỗi, nói rằng: / « Ta vốn tấc lòng cả
gã đi chơi, nước mắt hoa người quê xa. Cuối dạ trần-
phàm chửng khôn lọt, hiềm lòng nhớ quê chừng dễ
động. Xin dủ lòng thể-tất, tạm cho lại trở về. Chưa
biết dấu thơm chỉ bảo đường nào ». Nàng Giáng Hương lo buồn
chẳng nở. Chàng họ Từ rằng: « Chỉn giả lấy chừng hẹn ngày
tháng, khiến kẻ bạn khách hay biết. Toan việc nhà
thuở trước liệu lường trọn rồi, lại hợp cùng nhau với nàng
65b đến già chưng quê Bạch vân vậy » / Nàng Giáng Hương
khóc rằng: « Thiếp chẳng dám lấy chừng tình vợ chồng
ngăn chừng lòng nhớ quê vực. Chỉn thế-gian cỏi mọn,
bóng vắn sức gặt. Dù khiến lại về, lộ sân hiếm; vườn hoa
chẳng lại như nhan sắc thuở trước »

Bèn bạch bà Phu nhân. Bà Phu nhân rằng: « Chẳng
ngỡ người phải lòng bụi thửa buộc đáu đáu đến nỗi ấy »!
Bèn cho xe cẩm-vân một cỗ, khiến chở đấy. Nàng Giáng-
66a Hương lấy thơ lụa một phong thẩy trao cho. / Và rằng: « Ngày
khác thấy thư ấy chớ quên lòng cũ » Bèn bạt nước mắt
làm ghế.

Một phút nháy thở đến nhà, thì vật đổi sao dời, nhân

dân thành quách thảy thảy chẳng như ngày cũ. <u>Chỉn</u> có khe nhu hai ngàn chẳng đổi thì cũ màu xanh biếc vậy. Bèn lấy tên họ mình chất cùng chúng kẻ già cả, kẻ già cả ấy đều rằng: « Ta thuở trẻ nghe rằng ông ba đời với người cùng tên chữ ấy; quá chân vào trong núi đã tám mươi năm dư. Nay
66b thì triều nhà Lê đã ba đời, niên hiệu / Diên-ninh chưng năm thứ năm vậy »

Người Từ mới buồn giận, muốn lại lên. Nhưng xe mây đã hoá làm chim loan bay đi. Mở thư xem đấy. Có chừng câu rằng: « Kết bạn phượng chưng trong mây, duyên trước đã dứt; hỏi non Tiên chưng trên bể, hội sau chẳng có nảo » Mới biết nàng Giáng Hương lấy sự li biệt cho đấy. Bèn áo nhẹ, nón hẹp vào núi Hoàng-sơn, Chẳng biết thửa sau đường nào vậy

Hỡi ôi! Nói sự gở thì rối đạo hằng. Đấng thánh hiền chẳng nói vậy. Song chưng sự người Từ Thức gặp vợ tiên /
67a / Lấy làm thật không vậy? chưa ắt thửa không; lấy làm thật có vậy, chưa ắt thửa có. Bênh có bênh chăng là sự <u>văng vẳng</u>, thửa lời bằng đường lạ vậy. <u>Chỉn</u> có âm đức, ấy ắt có dương báo, cũng lẽ chưng hằng. Đời sau chúng đừng quấn tả dấu xem vậy Chép đấy [illegible] đây (M.1). Bỏ thửa sự lạ mà còn thửa sự hằng, nào hại chi!

68a X. Chuyện PHẠM TỬ HƯ đi chơi THIÊN TÀO

Huyện Cẩm-giàng có người Phạm Tử-Hư, hiền sang
tốt hơn, chẳng muốn thất nắm. Thờ thầy đúng xử sĩ
Dương Trạm 楊湛. Người Dương Trạm hằng lấy thói kiêu
làm răn, thầm nghĩ sửa nén, sau làm nên người. Đến
khi người Dương Trạm thác, mọi gã tan đi. Một người Tử
Hư chòm lều chốn bên mồ, ba năm mã sau mới về

Tuổi bốn mươi chưa thi đỗ. Thời triều nhà Trần
đi học đến kẻ Chợ, ở đỗ nhà dân phường Tây-hồ. Hừng
sớm bước ra. Chựng trong mây mù, thấy cờ ngọc xe báu
68b ruổi trên không mà lên./ Nốc có xe ngọc một cỗ, ngựa
xe theo hầu cũng (從) sẵn. Theo một bên dòm trộm bèn thoắt
thấy là người Dương Trạm. Hầu đáu [illegible] đến trước mà lạy.
Người Dương Trạm vẫy ngăn đấy, rằng: « Giữa đường vội-
vàng đàm luận chẳng phải chốn. Sau đêm ấy khá đến cửa
Bắc, quán Trấn Vũ, được tiện một chốn bày sự ấm lạnh »

Người Tử Hư sắm của nhắm, mang rượu, cứ hẹn mà
đến. Đã thấy vui lắm. Nhân hỏi rằng: « Tiên sinh mới
bỏ chốn hàm trượng 函丈, tiếng thơm chói-lọi, chẳng lại
như ngày trước. Trông lấy nguồn cơn trước ngỏ bảo được/
69a dữ chúng lòng mừng rỡ vậy. » Người Dương Trạm rằng: « Ta
thửa bình sinh ở đời, chẳng có một sự lành khả khen. Chỉn
hay dốc tin thầy bạn, tiếc trọng giấy chữ. Có thửa rơi rác
bèn cất lặt đốt đấy. Ông Đế-quân khen thửa dùng lòng, tâu
cho làm 司-門 chức Tàn chăng môn trực lại. Thửa nọ theo xe
thường lên chầu Thiên cung. Với người cùng gặp, tưởng cũng
có duyên thấy tỏ vậy »

Người Tử Hư rằng: « Tiên sinh nói trải ngôi sang,
69b đang chức dùng việc./ Người Tử Hư chưng sinh tử thọ yểu

khả được vững vậy ru?» — Người Dương Trạm rằng: « Chẳng
phải khiến chức ta» — Người Tử Hư rằng: « Vậy thì
Tiên sinh thừa chức giữ ấy việc nào?» — Người Dương Trạm
rằng: « Hễ kẻ sĩ-tử trong thiên hạ vững khí văn chương
khoa danh đẳng đạt, ta đều được mà suốt giữ đấy vậy»

Người Tử Hư mừng rằng: « Hẳn dường ấy thì tôi
chưng nẻo trước, khi cùng khi đạt, Tiên sinh ắt biết đấy
vậy» — Người Dương Trạm rằng: « Bằng người chưng văn
chương tài nghệ, đang đời chẳng có ai sánh. Gia đấy lấy trung
hậu, thêm đấy lấy thật-thà. Chỉn thửa trẻ lấy hay văn.
70a từ dể người./ Vậy trời làm muộn thửa nên, 穎 chửng
thửa chí khoe rỡ. Chẳng vậy thì: cướp chửng triều trước
người Mông Chính, lật chưng cả đất họ Hạ hầu. Chúng người
nào có khôn chi thay! Ấy xưa nay bậu kẻ sĩ, ắt trước
đức hạnh. Chỉn có lấy vậy. Nay chưng mặc áo học trò, mang
dải học trò. Bèn cả chẳng thể ấy vậy. Hăng hăng cải tính /
70b /mà theo thầy đổi danh mà vững thế; xẩy thấy truất thì trách
quan hữu-ti chửng lối tuyển. Ít nên danh thì dể dáng
tác trước chúng chẳng bằng. Chí khí nông đấy khinh,
đổi thửa giữ. Xem thấy khó làm khá hổ. Bỏ bạn nhẹn
mà chẳng yêu. Chẳng biết khi bình nhật thửa mặc dạy dỗ
gắn bó, thế cả đều chưng sức thầy cùng bạn vậy. Vả ta
ngày trước trao nghiệp cho đầy tớ và nghìn, bạn chơi khắp
kẻ chợ. Từ qua đời nhẫn sau. Nghe có kẻ lệ áo đỏ tía mà 逵 → 躋
lên ngôi quan sang ấy vậy. Có kẻ bước ngôi nhàn-lang /
71a /mà ở chốn yên tân ấy vậy. Chưa thấy ai cầm và chén rượu
lạt một chốc rót kể trên mồ dường mới đáp. Ấy ta thửa
mặc đặn đáu chưng gã ta vậy.»

Người Tử Hư bèn cất kẻ ở chức quan đang thời ấy,
thảy thảy hỏi rằng: « Mộ ấy ở ngôi thanh yếu mà tham-

trọc chẳng no. Mộ ấy ở chức sư tư mà phép tắc chẳng đủ. Mộ ấy ở quan điển lễ mà lễ nhiều thừa thiếu. Mộ ấy ở quan mục dân mà dân chịu thiệt hại. Mộ ấy ở quan hiện

71b vấn mà bày chúng người thừa cất./ Mộ ấy ở cung lí ngục mà bắt chúng tội chẳng lỗi. Khi bình cư nghị luận, miệng lưỡi bằng nước chảy. Đến khi toan chước cả nhà nước, quyết mưu cả nhà nước, tối vậy bằng ngồi trong mây mù. Thậm nữa ấy chẳng nói danh xét thật. Chẳng ngay bề trên. Cả thì làm người Lưu Dự chúng bán nước. Nhỏ thì làm người Diên Linh chúng dối vua. Loài ấy mất về sau, chỉn khá mặc ([illegible]) hưởng đấy vậy ru!

72a Chỉn ([illegible]) chúng/ sau khá mặc hưởng phúc tôn vinh vậy ru? »

Người Dương Trạm cười rằng: « Giống dưa được dưa, giống đậu được đậu. Lưới trời lồng-lộng, thưa mà chẳng lọt. Nay vì gã ta nói đấy, trong trời đất báo ứng chuyện vần lành dữ hai khóa ấy mà chớ. Năng(能) chúng làm lành ấy, tuy còn ở đời, song tên đã chép chưng chốn đế đình. Nhiều chúng cấu dữ, ấy chẳng đợi thời thác, song ngục đã nên chưng chốn địa-phủ. Vì vậy ông Nhan Hồi trước sống ở ngõ hẹp,

72b mà sau thác chức làm tu văn./. Người Vương Bàng 王雱 thuở bình nhật ở hiếu ngoan mà thuở thác máu làm nhơ đất. Chẳng như người trên đời khá mượng thế mà được quan, khá nhân của mà khỏi họa. Hình phép chẳng đáng mà lạm, thưởng chẳng công mà tây. Cúi đầu vâng xem, tuy nhân những mà cũng dùng. Lại tham dưa gian lấy gói cặp mà phúc khỏi,

73a ,Người thửa khuyên đấy, chớ gây nghiệp dữ bỏ thân sau »

Người Tử Hư rằng: « Chưng cửa họa phúc, đã thửa trải nghe. Chỉn từ chúng kẻ sĩ từ đời nay, hằng đến từ ông Đế-quân xem mộng, sự nghiệp hão lạo, dự trước kĩ ngặt bảo, sự ấy ắt tin vậy chăng ôi! » — Người Dương Trạm cười rằng:

« Ông Đế quân nuốt nhả khí lớn, khắp xem tám cõi. Ngày
soạn bức vân-tiên, đêm chầu chốn khuông đế. Há rồi theo
người ngỏ bảo làm sự ấy đáo đáo vậy thay. Chỉn 1ⁱ⁾ thửa người
73b trai-giới, mật lòng trong / sạch chẳng tạp. Chừng trong mơ màng
bằng dường có thuở thấy. Người đời chẳng biết ý ấy, bèn
rằng thật vậy; cực khá cười vậy! »

Người Tử Hư rằng: « Vậy thời những sự của Trời ra
bằng cũng chuyện đời vậy ru? » — Người Dương Trạm rằng:
« Sự ấy thì chẳng dễ vậy » Nhân đưa ra văn-thư một
bó buộc phong cực kín. Bảo người Tử Hư rằng: « Ấy năm sau
74a bằng xuân. / Ta vừa chịu mệnh ông Đế quân khắp tra tường
xem; phó cho lại chốn Thiên-môn ghi chép. Lấy cớ có người lạc
khoan-khoan chửa bèn (lọ) đi vậy. »

Và nói: « Chốn khiên tào chung vui dứt hơn cõi phàm
gian. Người hay khuyên mình răn nết, tự nhiên khá đến, bằng
ta cũng ít chừng có phúc vậy » — Người Tử Hư rằng:
« Đúng vóc nhện [illegible] → [illegible] dáng tục, phúc nào đến chốn ấy. Chỉn 1ⁱ⁾
trông theo đòi xe gió tạm một thời xem chơi. Chưa hiểu gót
phàm cũng khá bén duyên chăng ru? » — Người Dương Trạm
rằng: « Nào có khó chi đấy. Chỉn 1ⁱ⁾ hợp thân bẩm đến ông
74b Đế quân lấy tên họ ghi vào vậy » / Bèn lấy son chép vào
chót tờ giấy ước mười dư chữ. Nhân khiến thôi tiệc

Khỏi ấy, người Tử Hư cưỡi xe bên tả, chạy rượi
thẳng lên. Thấy thành bạc tầng tầng, cửa tử-bối đôi
bên cao. Hai bên đều lầu châu điện ngọc, sáng bằng ngày
bạc. Sông Trời, bãi Sao vành bọc trước sau. Gió thơm nổi
động, bá câu lơn, đượm vào vân. Chỉn 1ⁱ⁾ biết trong sáng
75a buốt con mắt, cao lạnh gắt xâm người. / Dòm xuống cõi trần
bằng chồng củi đống đất.

Người Dương Trạm rằng: « Người biết đấy ru? Người

đời thửa rằng trên trời chốn Bạch ngọc kinh. Rất trong một
áng mây đỏ ấy toà Tử vi, ngôi Đế-tọa. Người khá ở chúng
cửa thành đứng đợi. Ta hợp tâu xin» Bèn bưng chương mà vào.
75b Giờ lâu mới ra. Xẩy mảng tiếng trên/thành rao gọi: «Sang
năm đầu bảng đã được trạng nguyên họ Phạm vậy» Bèn đưa
người Tử Hư trải xem mọi toà mọi tỉnh. Trước đến một chốn
thấy biển rằng "LỤY ĐỨC CHI MÔN" Trong có nghìn dư người
mạo hoa dải huệ, hoặc ngồi hoặc đứng. Người Tử Hư gạn
hỏi, thì người Dương Trạm rằng: «Ấy mọi tiên đều kiếp
trước có ơn dấu. Tuy chẳng có tan của thì cho, song lại hay
đợi thời rộng cấp; dù chẳng lòng tiếc lại chẳng mặt khoe.
Vua Thượng đế chép thửa nhân, khiến lên chốn Thanh-phẩm.
Vì vậy được ở đây.»
Lại trải một chốn thấy đề rằng "Thuận hành chi
76a môn"/ trong có nghìn dư người áo mấy tàn mưa, hoặc hát
hoặc múa. Người Tử-Hư lại hỏi, thì người Dương Trạm rằng:
«Ấy mọi tiên đều kiếp trước hay thảo thuận. Hoặc chúng
khi xiêu-lạc cũng gìn-giữ, có hay lấy đất đai cùng dời
cho. Và đời cùng ở chẳng nỡ chia khỏe. Vua Thượng đế khen
thửa chí, khiến thuộc chốn Vân cung. Vì vậy được ở đây»
76b Lại đến một chốn đề rằng "Nho thần/chi môn". Đều
áo dài dải rộng, cũng chẳng kém nghìn người. Trong có hai
người mặc áo xanh, đội mũ the. Người Dương Trạm chỉ bảo
người Tử Hư rằng: «Ấy bèn người ở triều nhà Lý là người
Tô Hiến Thành, ở triều nhà Trần là người Chu Văn-An vậy./
77a / Thửa thừa nữa đều những tôi có danh nhà Hán, nhà Đường.
Chẳng có quan-vị, chẳng có chức-chưởng. Chỉn 1o ngày sóc
vọng đến chầu Đế-quân, bằng đời nay chức tán-quan chúng
vâng lễ chầu, lễ thỉnh vậy. Hằng đến năm trăm năm lại
77b cho sinh xuống. Đấng cao làm quan khanh tướng./Đấng thứ

chẳng qua làm đáng sĩ-phu, quan huyện doãn. Thửa nơi khác, mỗi tòa mỗi ngôi, còn trăm dư chốn »

Chỉn sắc trời hầu ban sáng, chẳng rỗi khắp xem kịp cuốn gió trường phong thoát vậy mà xuống. Đến Cửa Bắc, trăm quan đã đâu vào chầu vậy. Người Tề Hư trở về. Sang năm ứng thí ắt lĩnh biểu tiến-sĩ. Chúng trong nhà người Tề Hư, sự lành, dỗ sự họa phúc, thửa Thầy cũng đợi thời rật bảo vậy.

Hỡi ôi! Người Tề Hài muốn sự lạ; người Trang Chu nói sự dối./ Thật chẳng phải chúng quân tử thửa chuộng. Dù hoặc sự hệ đáng hằng, lời ngụ khuyên răn, chép mà truyền đấy, nào có hại vậy. Nay chuyện người

78a

Tề-hư, chúng trong một thiên, có kẻ dốc chúng theo thầy, ấy đã đủ lấy làm chứng khuyên. Kẻ bạc chúng thờ thầy, ấy cũng đủ lấy làm chứng răn. Thửa có hệ đạo hằng chưng dân, chỉn tệ cả vậy. Bằng chúng chơi chốn Thiên-tào, thửa có thửa không, sao ắt thăm bàn bạc.

(Biên nói "chuyện phiên truyền kì", thêm nhiều, giải âm, hợp thích. Quyển 2 hết)

Quyển 3

X1 Chuyện Yêu quái Sông Xương

Người đất Phong châu có họ Hồ, tên là Khúc vọng -- 麴望. Rốt triều nhà Hồ đi buôn ở xã thành Xương-giang. Nhân bèn phải bệnh mất. Thửa vợ khó, chẳng hay đem về táng. (phải bán con gái mười .. tuổi làm tì cho người lái buôn giàu họ Phạm. Đến khi con gái ấy đã khôn lớn, vả có mặt mũi đẹp

hoặc khi giả lễ .. làm chứng gái bán rượu. Ai có đầu mặt ấy thì phải nó dâm chết. Ai có của cải thì nó trộm lấy

Hoặc khi giả lễ, làm chứng gái bán rượu. Ai có đầu mặt ấy thì phải nó dâm chết, ai có của cải thì nó trộm lấy. Dời đường mười dặm, đêm trưa đỏ sớm đỏ, lấy sự sắc làm rắn. Người làng biết được, lấy xương táng bỏ ở bến sông. Gở ấy cũng tiệm dừng vậy.

Triều nhà Lê thu một mối. Có một viên ở phủ Lạng giang, họ Hoàng đi ra Kẻ Chợ. trăng rạng / sao thưa

2a Muôn tiếng lại đều vắng. Xẩy mảng 呂→目 từ bãi bên đông tiếng khóc chuyển thương. Dời thuyền đến đấy, thấy một con gái tuổi khá mười bảy mười tám, che tay áo là đỏ, cổ làm đệm mà ngồi. Người Hoàng hỏi đấy rằng: « Đêm khuya vắng ấy, duyên sao thương khóc khiến người đối nát lòng dạ sắt đá vậy? »

Con gái ấy lượm nết mực, lạt nước mắt rằng: « Thiếp là người đất Phong châu, cha mẹ lấy bán lụa làm nghiệp. Bầy kẻ trộm quí của một thời thấy hại.

2b Hồn chôn dạ cá / xương táng lòng sông. Bui thửa chất nhện vỗ vỗ, phúc khởi miệng hùm. Gieo mình bên ngạn

gửi ăn thôn-dân. Thửa nọ vì kẻ chủ-phu hái dâu, không biết thương xót đến nỗi ấy.» — Người Hoàng rằng: « Con đã lưu lạc đòn khó chẳng có chốn nương náu. Nay ta có đi chơi đất Trường-an. Dù muốn lại về, khá chung trong thuyền gửi chân. Phương chi bởi kinh-quốc thẳng đến quê nhà con, xẩy trong ngoài bữa ăn, một sức buồm gió vậy »

3a Người con gái ấy lại khóc rằng: « Chiếc bóng lênh đênh, thật chẳng thông tiếc. Thửa hẵn ấy hài cốt tiên nhân chẳng hay đem về táng vậy.» — Người Hoàng rằng: « Ta thật 二→拯?庄? chẳng tiếc bỏ vài 兩→兩 lượng vàng chưng 㫖 (賛) Vì con thu lấy xương tan đem về quê cũ, ít (亦) gặp gỡ một chốc nhân duyên vậy » — Con gái ấy mừng rằng: « Bởi Trời vậy Nhà nuôi 訪→誠 thành hay dường ấy, thửa rằng thác lại sống, mà xương lại sinh

3b thịt vậy. / Thiếp tuy chất nhẽn, xin 利 nát mình mặc bla ơn »

Người Hoàng bèn rao kẻ hay lặn chung trong sóng 浽 (乱波), bới cát thu lượm lấy chở về đi mái nam. Thời hoặc lấy lời nhiệm ghẹo chiệu ít xem thửa ý. Con gái ấy chống đáy rất bền. Người Hoàng càng yêu mà rất đáng. Đến Kẻ chợ, bèn chẳng tới lên hầu quan. Thẳng đáu đến cửa sông Bạch hạc, chưng bên sông an táng.

Ngày khác, con gái ấy bảo người Hoàng rằng: « Thiếp cùng /

4a / chàng xưa chẳng cùng hẹn xẩy có hội lành. Nhưng ngày xưa lấy mồ nấm kẻ tiên nhân chưa yên, vì vậy lo lắng khấy nỗi ấy giám chống. Nay việc đã vẹn, nên xin hầu vâng khăn lược. Phương chi nhà Nuôi làm quan xa, chốn giang hồ, kẻ chủ quậy chưa có người. Dâng chưng san kầu, san tảo, thiếp xin đương lấy việc vậy.»

Đã nên . vợ chồng, trong dáo cùng nhật Con gái
ấy lại hay động ắt lấy lễ, nói ắt chọn lời. Bạn quan
4b họ hàng khen đấy, bằng ra một lời. / Ở quan trải
một tháng, người Hoàng bèn cảm tật dỗ dại hoảng-
hốt lìm-lịm chẳng tỉnh. Con gái ấy cũng mực khi hôm
sớm đều khóc 睛→[illegible] lóc chẳng khỏi ở bên. Nhưng cho
thuốc đấy thì chẳng uống; chẩn mạch đấy thì chẳng chịu. Có
ai lấy bùa chùa lại ấy bèn phải để mắng. Kẻ y công thuật-
sĩ đều ngờ thửa [illegible]→[illegible] quái gở. Song chẳng khá nài sao,
nhưng cũng vầy xem mà chớ.

Nối có một người khăn rách, dép nát, áo cũ, bước
đến một cửa ngồi, cả cười, thửa người thầy ấy rằng:
« Chúng người đều những thợ nhệu. Ta là thần y vậy, /
5a / chẳng những hay chữa tật, gồm hay khiến người nên
lòng đâm cánh » Hỏi thửa chước thì rằng chữa phong tại
khi! Mó thửa lúi thì những trần-bì phục-tử. Người Hoàng
bèn cười, lấy tay bảo đấy khiến xem thửa mạch. Thửa người
thầy ấy rằng: « Chẳng hại vậy. Nhưng trong tạng phủ
chẳng hòa, ra chúng mê hoặc ấy. Hợp uống lấy thang tiến
thực; gồm nhiều mua rượu thịt cầu thần đưa quỷ. Tự
nhiên chẳng lo vậy » Bèn dốc hết thuốc thửa sắm, lấy
bình bát con, hòa làm tệ, một chốc uống mà hết. Mửa
5b dãi và đái. Mở vậy bằng chiêm bao. /

Con gái ấy cả giận, lấy gậy đánh phá bình bát mà
mắng rằng: « Người gỡ chồi nào, lìa cách vợ chồng nọ, phân
rẽ cửa nhà nọ? » Thửa người thầy ấy lấy bùa gieo đấy.
Con gái ấy ứng bùa [illegible] dúi vấy ngả xuống đất. Bèn ra một
đống xương trắng. Bèn kíp lấy thang thất-hương rưới vào
nương long người Hoàng. Được một phút lại sống tỉnh. Hỏi
đòi sự tích trước đều chẳng biết vậy. Mọi người tranh hỏi

thwả thực làm sao. Khửa thấy người ấy rằng: « Ta xẩy
6a. (câu hủy) thấy thửa mặt khi tà rất nồng, mà con gái ấy/ bèn cỗi
gốc quái gỗ khiến đứa kia xem lời ta làm tầm thường.
mới được mặc ra nghề khéo ta. Chẳng được thửa hay,
cho chúng một dao khuê thước vậy ru. » Chúng đều sợ
phục.

Bèn khiến người đến sông Bạch hạc đào mộ. Chiểu tư
có vài hòn máu tươi, mà xương nát mất vậy. Vừa muốn thu
lấy, thoắt ([illegible]) vậy đã chẳng thấy. Khửa người thấy ấy than
(câu hủy) rằng: « Cành dây tuy đã trừ, song gốc cỗi chưa dứt. Dù
chẳng có thiên binh tướng lại hay mạnh bữa sức [illegible]
chín lệ lại gặp tay độc, người Hoàng thửa nghèo vậy
thay! »

6b Ngoài một / tuần, người Hoàng chưng ban ngày nằm
chơi, thấy hai thằng quân kéo bắt khiến đi. Đến một
chốn tường vách vành quặt, đến nhà nghiêm thẳm. Nhưng
nhà bên tả lở nát. Trên có một người đủ mão miện, cả
tiếng nói rằng: « Vua Diêm vương có chỉ khiến ta đòi khảng »
Khiến kẻ đam chiếu trao cho lấy bút giấy, giục khiến làm
tờ cung. Người Hoàng rằng: « Bộc vốn dòng nhèn, phúc
lên sổ quan. Xẻ mình dứt chưng nết gian dối. Ở quan chẳng
chưng cầu của lọ: ([illegible]). Tội vạng chẳng rệt, chẳng dám nghe
mệnh. » Nói chưa rồi, đã thấy con gái ấy bởi nhà bên tả
7a bước ra. / Người Hoàng cả cấc biết, bèn cất bút cung lời
rằng:

« Kính mãng. Kinh Xuân Thu chép sự lạ. Tuy đá hay nói,
« thần hiện xuống, mà ắt chép. Sách sử quê lật sự sót. Hễ
7b, 8a « phách/ cây mờ, tinh cây đến mà cũng biến. / Há từ xưa xuống
« làm lời lạ. Muốn khiến người được ngửa thần gian. Vì vậy
« người Thái chân đốt chưng sừng tê soi xuống dưới nước chốn

Longcung, xin mệnh. Người Mã Lạng viết chửng bàn tay
8b già vào cửa sổ loài quỉ vật cầu thưởng. / Hoặc đuổi chúng
tinh thổi lửa, hoặc rủng [illegible] chưng gỗ dời giường. Ấy chửng
sĩ vuông thẳng trải đời chẳng ráo gỗ gian. Huống chưng từ
[illegible] hương lửa trăm năm lại dung loài xấu.

« Bằng mà vậy; thửa tính hổ giữ vựng, làm quan phúc
9a gặp thời. / Một chiếc lạnh giảm, hổ trộm chưng lộc thay
cày. Nửa chăn vắng vẻ, xẩy cựu chửng lo mất đâu. Ai
biết dưới trăng 陵 gặp lạ, bèn ấy kiếp trước nghiệp bèo
Rồi hoặc nọ ([illegible]) lấy vóc lạ thói tốt, giồi màu xanh màu
đỏ màu chi. Hao tổn nọ chửng khí cả tinh thật, mười hết
ba hết bốn hết năm. Chẳng gặp chưng tay thưởng-y, hầu
9b nên chửng bụi dưới suối. / Vào sông mà rằng chẳng đánh
cá, ai thửa tin vậy. Lấy đức mà làm, thửa trách phật
kính trống thương đày. »

Tờ cung rồi dâng trình. Vua ấy cả giận rằng: « Chẳng
ngờ chất gỗ xẩy vậy mống lòng. Đã ruỗng thói dâm lại lo cáo
dối. Khá áp đến ngục Lê thiệt » Nhân cả chép lời phán rằng:
Tượng mảng: Chưng hóa giống vượn hạc, loài trùng sa; đời
nhà Chu từng mảng. Chưng tinh muông hổ lâu cột hoa biểu,
10a / triều nhà Tần lại thấy. Thế vận dần chửng càng xuống.
10b Tà ma thấy chẳng xiết gỡ. / Vậy nhà thầy đạo lấy ba thước
gươm trừ khí gở. Mà chốn địa ngục lấy thước bùa thiêng [illegible].
mà đòi mời. Hai mươi bốn ti chửng ngăn giữ, đâu có chủ tòa.
Trăm nghìn muôn trạng chưng quỉ gở, cất đều trốn dấu. Chửng
sao loài nhỏ trọc dám ruồng thói hung đàng [illegible]. Một đời
bụi sự chửng thói dâm cái rùa 䖝[illegible], tham bề chỉn ([illegible]) lấy,
11a / Chỉn ([illegible]) thác còn cựu chước dối con thù ([illegible]), giả mạo sao nhiều.
Rằng sự tội-danh khá mặc sức trốn. Rằng chốn Minh phủ
chẳng hay rẹt trách. Chửng cáo họ Nhâm, chưng hùm

họ Thôi, biến nết càng nhiều. Làm cây những gươm, làm
núi những dao, phép thiêu bèn cắt./
11b Đến bằng người Hoàng ấy, ít (tl.) có khá nói. Chí đấm
ít cứng, lòng mắc nhiều dục. Chẳng hay phen người
nhan thúc bề rủng chúng con gái lân gia. Chịn (tk.) bèn
theo người Vũ thừa-tự hoặc chưng tình gở hoa nguyệt.
Tội chẳng hay ít chưng rằng vậy. Ta nói từ ấy. Kẻ giữ
vâng làm » /
12a Lại đoái bảo người Hoàng rằng : « Người thửa trẻ làm
nghiệp học trò, đọc sách truyện thánh hiền, chép sự tích xưa
nay. Há chẳng biết chúng rằn ở sắc, mà mình nghỉ nơi đấy »
Nhân lấy bút phê rằng : « Bỏ chí cương đến lòng dục, bớt
thọ một kỉ » Lại khiến hai người quân đưa đẩy về nhà.
Khở duỗi một chốc thức. Mồ hôi chảy khắp cật. Và năm về
sau, nhân đi việc quan, đến đất Tam giang, nghỉ dưới từ
Phong châu, thấy tường vách đền nhà, dấy nát tượng nề,
một bằng trong chiêm bao thửa thấy. Bèn biết ngày nọ theo
12b khám/ ấy là chốn ấy vậy. Bèn đánh ngựa kíp ruổi, chẳng
dám đoái xem lại. Thời niên hiệu Thiệu bình năm thứ hai tháng
tám ngày đinh-tị.

Hởi ôi! Dòm chưng nhà, kên chưng ruộng, đã gở ru? Nguyễn
Dự rằng chưa phải vậy. Chưng muông hùng vực Vũ uyên,
13a chùng con lợn đất Bồi giang, chẳng đã gở ru?/. Nguyễn Dự
rằng chưa phải vậy. Bướng người Xương Lê làm Nguyên quỷ
văn, người Khâu minh chép thích kinh nghĩa, ấy sự gở thửa
mặc làm sự thường. Vậy thời chưng lục Xương-giang chẳng
phải gở vậy. Phương chi xem gái gở chưng hoặc người, thì hợp
13b * ghín chúng rằn ở sắc/ Xem từ rậm chưng lời đoán, thì hợp dấy
chưng kính lánh thần. Nghi mặc truyền nghi, chưa làm lỗi vậy.
Bước lên một bước thì cũng như người Lưu Soa, người Vu Bảo. .

Hết

(*) Trang 12b này chữ khắc nhỏ và chằn chịt (chữ cuối chữ có
tới 26, 27 chữ mỗi dòng, mà thường chỉ có 20 chữ. Ý chừng để
thu gọn vào một trang.

156
160
166

莫。讕晴坐、曹苔竿。
煙还。枕緇劔趙篆三
蒼吾蘭兮、弓流，石日
蒼兮紉綠馬朝風相紅
樹暮兮蕤車宗謝卿覚，
。出佩田他草王今一
屹吾有、／任幽。來頭
巑兮、嶂市，。冠／古掉
石朝芠曉朝山衣往我
有。製屏他江代等如
山潺兮兮任此晉、爭
之水衣青。到丘業。
耶莫有排灘不古事漫

14a ## XII Chuyện nói chuyện với người tiều núi Na

Lộ Thanh hóa, thửa đất đến những núi vậy, khắp vây vành quất thẳng và nghìn dặm. Thửa trong đùn-dụt vậy mà tuột (崒) cao ấy, gọi rằng núi Na. Trên núi có động vậy.

浰 trổ mà dài, 浰 mà vắng. Cõi trần dấu chưng thửa chẳng đến. Dấu người đi chưng thửa ít đến.

Ngày hằng có người tiều-phu đội củi bởi trong động
14b mà ra đổi cá / cỗ (?) rượu, xảy lấy no say, một đồng tiền chẳng hỏi vậy. Hằng gặp ông trọng thôn, trẻ ngoài nội, bèn hớn-hở vậy nói việc dâu gai. Hỏi thửa họ tên, trang sách, thì cười mà chẳng thưa. Đến mặt trời sang bên Tây đã ngậm núi, lại đội trong động mà đi. Người thời ấy lấy kẻ giữ
15a cửa cùng người Tiếp Dư ví cho đấy / Sức thế hoà (?) nhấn xuống chẳng thông (?) luận cùng vậy.

Đời Hậu Hồ, giữa năm Khai đại, Hồ Hán Thương ra
15b săn, xảy gặp chưng đường. Người tiều phu ấy / đi và ca rằng:

« Chưng núi Na (那) có đá chon vót. Cây rườm rườm 𦲷𦲷, khói đùn đùn, nước rách rách. Sớm mai vậy thì ta ra. Ban tối vậy thì ta về. Có giống mặc vậy, chằm 沈 những lá ấu. Có giống đeo vậy, xâu những cỏ lan. Rừa
16a bày thức xanh vậy che thì núi rạng /. Ruộng cầm nước lục, vậy gốc thửa bến trong. Mặc ai vào triều ra chợ, mặc ai ruổi xe giong ngựa. Bụi đen chẳng bá chốn giang sơn ấy. Chòm cỏ rậm ấy cung kiếm triều nhà Tống. Đống đồi xưa ấy áo khăn đời nhà Tấn. Dòng thói họ Vương họ Tạ, sự nghiệp
16b họ Triệu họ Tào. / Kể xưa qua nay lại, quan khanh tướng đá bia rêu phủ. Sao bằng ta ngủ [illegible] đầu một chốc th[illegible], mặt trời đỏ đã ba sào

Ca rồi, rũ tay áo đi dài. Hồ Hán-Thương ngờ thửa kẻ

一曰愛眠歌、其辭曰

[1]吾何愛愛惟眠。[2]愛為安舒適性然!

18a [3]淺墨帳添新富貴、[4]藤床結茁因緣。[5]矮

[4]梅之軒。[5]竹之園。[6]幽居趣味有林

18b 泉。[7]青奴擁後、紅友羅前。/ [8]媒引黑

甜勝景、涼思輕便。[9]双掩耳紅尘世

上。小曲肱白屋雲边。[10]寄傲草庐、南

陽閑日月。欠伸雲兒、趙宋窄山川。/

19a [11]北窓吟魂易促、西堂春梦常園。[12]書

19b 樓初捲夕、酒店欲晴天。[13]玄鶴黃州

có đạo ở ẩn; bèn khiến quan thị-thần là người Trương-công
theo mời vậy. Vừa đến thì đã <u>đáu</u> bước vào động vậy. Vội gọi
những chẳng thưa. <u>Chỉn</u> thấy cưỡi mây, vén mù, nơi giày
17a chừng cảnh thông ngọn trúc, biết chẳng phải người thường. / Nơi
thửa dấu mà theo đấy, phát cỏ tranh, tìm nẻo tắt ước hai ba
dặm. Những đường núi trở lấp, chuyển vào thăm hiểm. Bước
chẳng hay được trước. Trở nghé xem thửa ấy xẩy chẳng biết
thửa đo đường nào. Ngửa thấy mặt trời xế ở núi, cỏ mù hướng
ban tối. Bồi hồi muốn trở lại, đã chẳng kịp vậy

Sẩy nắng gà gáy văng vẳng ở ngọn cỏ ở ngọn trúc
rất đỉnh núi. Mừng rằng nhà người chẳng xa vậy. Cầm gậy
trúc một mình lên. Thấy một am cỏ. Bên tả bên hữu trồng
17b và cây kim tiền. / chen lấy cây đào biếc, cây hạnh đỏ, đài rêu.
rà khá dấu. trong đặt một cái giường mây. trên giường để
cái đàn, cái sáo, cái ẩn-nang. Mặt vách bên đông bên tây đều
lấy phấn lờn (nhờn) nề trát, đề lời ca hai khúc: một thì
rằng "yêu ngủ", hai thì rằng "yêu cờ".

Một rằng Ca Yêu ngủ, thửa lời rằng

Ta yêu gì, yêu một ngủ. Yêu vì thong thả thuận tính
18a vậy. Trướng mục lạt mặc thêm phú quí mới. Giường
mây vẫn dần kết nhân duyên cũ. Chừng hiên mai, chừng
vườn trúc, thú vị ở ẩn có rừng suối. Kể thanh-nô phô sau,
18b rượu hồng-hữu bày trước. / Mới đem giấc ngủ ngày, ấy
cảnh hỏn mát lòng thuận dễ. Bưng đôi tai, lánh bụi
đỏ trên đời. Ít gối tay chốn nhà bạc bên mây. Ngụ
vui nơi lều cỏ trong ngày tháng đất Nam dương chỉn rồi
Khổ duỗi ([illegible]) quán Vân đài xem sông núi đời Triệu Tống lâm/
19a /hợp. Cửa sổ bắc hồn tưởng ngâm thơ dễ. Nhà bên Tây
mộng câu xuân-thảo hằng ven. Lầu sách mới hôm đã
捲(卷) sắp / Điếm rượu muộn trời hầu rạng. Đêm đêm

夜夜。美人湘水年年。[14]有時向醉鄉
20a 打臥、草鋪茵、花鋪幄、地鋪毯。[15]彭澤
夜深、半簾殘月、濂溪院靜、一枕啼鵑。
。[16]任人道為懶夫士、為渴睡汉，為隱
神仙。

二曰愛棋。其辞曰

[1]吾何愛愛惟棋。[2]愛為風雲变态奇。
[3]労處類龙蛇失勢、勝边如熊虎揚威。
[4]車双馳。[5]馬双飛。[6]渡河卒盡重围。
21a [7]北南相界、形勢相依。[8]黙運方圓动
靜，妙筹无遺。[9]春寂寂下敲殘夢，手
搖搖拢碎香泥。[10]独樂園中，賓朋初
21¹ 定候、黄州楼曉酩酊半醒時。[11]晝永
天留客久，庵高子落声遲。[12]院教幃
妾掃，簾許小童窺。[13]嬴输賭江山半
局，功名渝得失閑机。[14]渾不覚一天
向夕，月斜牕，烟斜篆，竹斜枝。[15]閬苑
22a 神仙閑中度日。長安公子醉裡忘歸。
[16]相对處兼些琴，兼些畫，兼些壁題詩。

mộng thấy chim huyền hạc ở đất Hoàng châu. Năm năm
mộng thấy người mĩ nhân chơi sông Tương thủy. Có thời đến
20a chốn túy hương đánh giấc./ Cỏ làm đệm, hoa làm màn, đất
làm chiếu. Đất Bành trạch đêm khuya, nửa rèm ánh nguyệt
trăng tàn. Đất Liêm khê nhà vắng, một gối ngả chín quyển
kên. Mặc người nói: làm kẻ sĩ làm biếng, làm trai khát
ngủ, làm thái tiêu ở ẩn

20b Mai rằng "Ta yêu cờ". Thưa lời rằng:
· Ta yêu gì? yêu một cờ. Yêu vì mây gió biến thái lạ. Chốn
thua đường rồng rắn mất thế. Bên được đường hùng hổ ra
uy. Xe đều ruổi, Ngựa đều bay. Sang sông, một con tốt
nương hai lần vây. Bắc nam cùng ngăn, hình thế cùng
21a nương./ Thẩm vận thế vuông tròn động lặng, toan mầu
chẳng sót. Xuân vừng vằng xẩy khua khi mộng rồi. Tay
phẩy phẩy đánh tan bụi hương thơm. Trong vườn độc
lạc, bạn khách thưa mới yên. Giọi lầu Hoàng châu, say
21b sửa khi nửa tỉnh./ Ngày chiều trời cầm khách ở lâu. Am
cao con gieo tiếng vang chầy. Trong viện khiến Dung
thiếp quát. Nơi rèm cho tiểu đồng dâm. Được thua
鬭→鬪 gá (賭) nửa cuộc giang sơn. Công danh thôi ngửa
máy được thua. Trọn chẳng biết mặt trời hướng [illegible] ban
22a hôm (?). Trăng xế song, khói xế triện, trúc xế cành./ Thần
tiên chốn Lãng uyển trong khi rồi qua ngày. Công tử đất
Tràng an trong thưa say quên về. Chốn cùng, gồm
đàn cầm vậy, gồm đồ vẽ vậy, gồm vách bài thơ vậy.

Thời ấy người tiều phu vừa nương luân đá họa dạy
chim anh vũ nói. Bên có con trẻ gồm cuộc. Thấy người Tràng
đến, sợ rằng: « Trong ấy vắng vẻ rừng thẳm chốn xa,
chim núi chừng réo rất thưa tiếng kêu. Thú rừng chừng

22b lấn lộn thửa dấu chân. Người làm sao xa đến cõi ta? Từng chẳng rái nhọc vậy ru?» Trương rằng: «Mịn là chúng tôi cung phụng đương triều vậy. Thấy người xa nơi, nhọc vâng chúng mệnh cung tinh 弓旌. Xe loan ở chốn ấy. Xin ít đoái lại» Người Tiều phu cười rằng: «Ta bèn dân rồi trốn trên đời, kẻ già lánh cõi phàm. Mối tính mệnh chung cửa ngang nhà cỏ. Đủ
23a nghiệp sống chúng búa trăng rìu gió/ Ngày hằng có chén túy.
23b hương chung chơi./ Cửa chẳng có kẻ tục khách chưng đến. Bạn Tiều phu ấy những tôm cá hươu nai. Đất Tiều phu ấy những trăng tuyết gió hoa. Những biết mùa hè mặc áo cát mà mùa
24a đông mặc áo da; nghỉ chốn ráng mà nằm chốn mây/ Bứa núi mà ăn, múc suối mà uống. Nào biết ngoài ý ấy triều đại nào, ấy quân tướng nào vậy.»

Bèn cầm chúng nằm. Mời chưng cơm gạo điêu hồ 雕胡, dâng chưng canh rau cẩm đái. Trộn trạo bày lên mâm gồm có rau suối và núi/. Canh tàn thưa nói, đều thảy thảy
24b khá nghe. Nhưng chẳng có một lời nói đến sự đời vậy

Sáng ngày, người Trương lại thích rằng: «Chưng đúng quân tử đời xưa, chẳng là chẳng muốn giúp thời làm đạo. Thửa mặc thẩm giấu chẳng bán, chờ giá ấy vậy. Vì vậy ắt có tìm giống hình mà sau mưa nhà Thương chung ơn khắp./
25a Ắt có chở sau xe mà sau trận Nội Mục chưng công nên. Nay Phu tử lấy chưng mình kim ngọc gấu 捃 (抽) chưng tay kinh luân, giấu tiếng danh ở chưng trường vinh lợi, gửi trí trạch ở chưng vui ngư tiều. Dấu lánh trong khe núi, danh mãng đến Chín trùng. Xé áo ẩn, đốt áo sen, nay thửa thời vậy. Xin sớm lột chưng ... đốp đất Phónham, gieo chưng cần sông
26b Vị-thủy./ Chớ luống khát lòng thương sinh trông vậy»

Người Tiều phu rằng: «Sĩ đều có chí, sao ắt bèn th... ý vậy. Thửa mặc người Nghiêm Tử-lăng chưng lìu chưa

Đông đô gián nghị mà đổi chưng sóng khói bến Đồng lại.
Người Khương Bá-Hoài chẳng lấy đồ thiên-tử vẽ hình mặt
26a mà lấp chưng sơn thủy đất Bình Khánh. / Bui ta tuy
mọn, xem cũng đời xưa cũng có chen đấy. Phú mà giàu
chưng người Sầm Lâm, sống chưng người Vệ Giới. No
26b chưng người Viên Bình. Không chưng người Phụng. / Xảnh
Toan lại thửa mặc được ơn chưng trời đất cũng nhiều
vậy. Bằng phần ngoài tìm cho hỏn (lại toan đường làm
quan, chẳng một hổ chưng đáng hiền trước, ít lại phụ vượn
hạc non cũ. Người về vậy. Yêu (腰 = 幸) chớ lại nói »

Người Trương rằng: « Người lấy thời nhà Hồ chẳng
27a thông (通) có làm vậy vay? / Nay thánh nhân chính cấp
tay, bốn bể ngửa xem trị. Người nước Chiêm dâng đất mà
xưng phiên thần. Quân nhà Minh nộp tin mặc xin lui về
Nước Lão-qua, nước Đại-lí làm tôi đòi lệ rằng đến sau. Thuở
thửa ấy kẻ dật nhân trong rừng suối làm chưng giúp
27b rập. Khiến Chúa thượng công / đức xa so cùng vua Nghiêu
vua Thuấn. Người bằng trọn vậy giấu về, bắt chước người Vụ-
quang, người Quyên-tử xa lánh thì chẳng hại. Bằng ít có lòng
vì chưng dân nầy, bỏ triều nhà Hồ mà chẳng ra, ta lệ cũng
cây cỏ đến nát, chẳng thời nào được gặp gỡ vậy »

Người Tiều phu biến mặt mũi rằng: « Bằng người chưng
nói. chẳng bèn (= lũ) phô trương lắm, nghe đấy khiến người
28a / ta mất thẹn lòng hổ. Và đương kim sửa trị chẳng họ Hồ
ru vay? » — Người Trương rằng: « Phải! » — Người Tiều-
phu rằng: « Ấy chẳng bỏ đất gò Long-đỗ mà qui trọng
chưng đất An-tôn ru vay? » — Người Trương rằng: « Phải »
— Người Tiều phu rằng: « Ta tuy chân chẳng đến nơi thành
thị, mình chán đến chốn hiền trì. Song từng nghe họ Hồ
thửa làm người vậy, lời nhiều dối-trá, tính nhiều tham

28b muốn. Hết sức việc mà dấy chúng ưng Kim-âu. / Rất xa
xỉ mà rộng chừng phố Hoa-nhai. Xem lụa gấm bằng phân
bằng đất. Lấy châu ngọc làm [illegible] làm [illegible]. Dùng
vàng bằng rau cỏ. Dùng tiền bằng lầm cát. Kiện có hối
mà đoán; quan lấy của mà cho. Kẻ dâng lời ngay ấy chưa
nói mà đã bị giết. Kẻ bày lời dua ấy có thưởng mà chẳng
phải hỏi. Lòng dân dậy thì nhọc chúng quân Sông Đáy.
29a giang / Biên hỏ (?) 戲 (賽) mở thì mất chúng đất chốn Cổ-
lâu. Mà chúng tôi ở triều đình, trên dưới như sóng theo,
sau trước như hư đi. Bui người Nguyễn Bằng-Cử có độ lượng
mà chậm. Người Hoàng Hối-Khanh tuy văn học mà nệ. Người
Lê Cảnh Kỳ hay mưu vậy mà chẳng hay đoán [illegible]: Lưu Thúc Kiệm
29b quân tử vậy mà chưa có nhân. / Thửa còn thừa nữa chẳng
đam chưng của thì đam chưng rượu; chẳng lấy yên-vui
nghỉ ruồng thì lấy ngôi thế cũng nghiêng. Chưa ai có
chước lạ mưu thẳm vì dân này lo vậy. Ta vừa ẩn dấu
rừng núi, lánh chốn ấy chẳng khi rồi. Há khá vén xiêm
mà tới đây vậy ru? Người yêu thì lại nệ, phiền về cư-
sĩ này tự đấy. Ta chẳng hay lấy chưng ngọc núi Côn ~~sửa~~ lấy
cháy chưng lửa ở núi Côn vậy.»

30a Người Trương rằng: « người hiền khi ra khi ở
chửa dường ấy thửa nệ ru!» Người Tiều phu rằng:
« Ta chẳng phải nệ vậy. Hợp ghét chưng kẻ khéo lời vậy
tối mình ở chưng triều đục loạn mà dắt người ta mặc
cùng phải đắm vậy»

Người Trương lặng vậy chẳng thưa. Hết sức xin
trở về phục mệnh. No lấy thửa lời bạch Chúa họ Hồ.
Hán Thương lòng chẳng hay nghỉ bình; song còn muốn lấy
xe yên cưỡng đến. Khiến người Trương lại đi. Đến thì rêu
lan cửa động, gai gốc khắp núi. Cỏ leo cành rậm đã dứt

đường về thửa lại vậy. Nhưng thấy vách đá, trong có chôn
30b dủ nhồn 漣(青) mùi / nhựa 賂(賦) đề hai câu thơ rằng:
"Cửa bể Kì-la hồn ngậm dứt. Đỉnh núi Cao vọng lòng khách sầu"
Thửa ấy lời giống người Nguyên người Bạch chẳng chiện nhéo. Thửa dạng chữ tựa người Liễu người Tô chẳng thích nhặt (釋日=篆隸) Song chỉn chẳng biết thửa rằng sao. /
31a Han thương cả giận, khiến đốt thửa núi. Núi hết mà chẳng thửa thấy. Chỉn (冗) thấy cái hạc dâu liệng trên không, phấp phới mà múa. Sau hai cha con nhà Hồ phải họa đều như trong thơ nói. Bằng người Tiều phu ấy thật chẳng sĩ được đạo vậy vay?

Hỡi ôi! Thường mặc biết sự lại, trí mặc giấu sự qua,
31b là sự thánh nhân vậy. / Người Tiều phu tuy hiền, sao đủ dự ấy. Song nói họ Hồ thua mất bằng gần với thi
32a 蓍, với rùa vậy. / Chẳng qua nghiệm chứng lí trước, xét chứng lòng người, nhiều lời nói hoặc cũng phải, lẽ chỉn (圉) có vậy. Đấng làm nhân-chủ ấy, xin chính trong lòng, lấy làm chưng vốn: chính triều đình, chính trăm quan, chính muôn dân. Chớ khiến sĩ ở ẩn chưng bàn ngang, thì phải vậy

32b ## XIII Chuyện chùa bỏ ở Đông triều

Triều nhà Trần, thói cũ chuộng thờ quỉ. Mấy
thần nhà Phật, chẳng chối là chẳng có, bằng chùa Hoằng-
giang, chùa Đông cổ, chùa Yên-sinh, chùa Yên tử, chùng
chùa Phổ minh, chùng quán Ngọc thanh: đều lan lưới liên-
lũ 瀾纒(蟬聯)連鬘(絡繹). Sãi vãi gọt tóc cùng dân
bằng đã nửa. Một huyện Đông triều tin chuộng càng lắm;
gây dựng nhà viện, đã lớn nhiều đến dư mười chùa, xã
mọn chẳng kém năm sáu chùa. Đều chen đấy lấy cụm trúc
33a vành đấy lấy vàng biếc. / Hễ kẻ có tật bệnh, đều nghe mệnh
chùng đạo hư vô. Năm cùng thời, ngày sóc ngày vọng, sanh
rượu chùng dâng, cờ phướn chùng cúng, 精·糠 lướt lướt
chẳng dứt. Thần Phật cũng được nương tựa. Thoắt cầu thoắt
ứng, thiêng blả bằng tiếng vang. Vì vậy kính tín có hơn mà
chẳng dám lờn vậy.

Đời Hậu Trần, thời vua Giản định, liền năm binh hỏa,
đốt cháy hầu hết. Chùy còn ấy, mười phần chẳng hay có
một. Song cũng phải gió day mưa dập, cột chống
33b bên nam bên bắc. Tượng nát, cốt mềm, vành đám / chùng
trong dây khoai cỏ leo. Quân Ngô đã lui, dân mới phục
nghiệp.

Kẻ sĩ làm quan là người VĂN TƯ LẬP 文斯立 đến
tại sở huyện. Thương thửa rậm rạp gãy nát, suất người
dân lợp tranh kết lau dần dần sửa lại. Ở được một năm
chùng bên huyện phải khốn vì sự trộm mất gà, lợn, ngỗng,
vịt, cùng cá trong ao, quả trong vườn. Hễ vật khá nên đầy
miệng dạ, ấy đều phải trộm đi. Người Tư Lập than rằng:
« Ta phúc (福) được bị viên làm tể-ấp, chẳng hay sáng mặt
34a phá kẻ gian cường mặc sân kẻ dữ. / Nhân nhu nên lỗi,
Văn Tư Lập thật như vị thây đấy » Song còn ngờ thửa kẻ

gian trộm vặt, chưa thông (Ⓘ) lo lắm. Nhưng phần thuộc thôn dân ít thêm điều giữ. Trong tuần ngày tuy chẳng thửa thấy mà của cải lại mất bằng thửa nọ vậy. Đã lâu, cũng chẳng thửa rái; đến có qua bếp thổi mà mở chửng vò 𤤰 người, xông cửa buồng mà dắt tay vợ người. Kịp tới vây bắt, đợi (Ⓘ) mất thửa ở, vắng bằng cầm gió bắt bóng, không hết chẳng được một./

34b Người Lư Lập cười rằng: « Đã lâu đây, kẻ trộm đã phải san vậy. Tượng thật ma khí âm, quỷ dữ rủ bầy làm gở. Hễ ngày trước quái-quất đều bởi vật ấy » Chúng ấy khắp hỏi thầy có danh, rộng tìm tay hay phép, trấn yểm bùa phép, làm Ⓘ→Ⓘ thuyền bè giả mà đưa đi đây. Nhưng tế đưa càng lắm, thì lung-lăng càng rướng./ Người Tư

35a lậy cả hai, họp người trong thôn cùng toan rằng: « Chúng người ngày trước thờ Bụt cực ghín. Thửa nọ nhân thời binh lửa, hương khói chẳng được hưởng. Vì vậy quái-dữ ngang lăm mà Bụt chẳng chứng chữa. Sao chẳng đến tổ vậy ôi? Cũng quyền nghỉ chúng một chốc Ⓘ → Ⓘ vậy » Chúng bèn đốt hương trải khấn rằng: « Chúng tôi nh ta nguyền xem mọi phương trời, nương về đã nhiều ngày. Thửa trông chưng Bụt thuết vậy. Nay vậy quái gở đều dấy. Day động dân binh, hại đến sản giống nuôi. Bụt chỉn lặng vậy,

35b ngồi xem, chẳng bèn hiền lành quá thậm vậy ôi!/ Kính nguyện dủ chưng nhân, thương xót, mượn chúng sức khua trừ khiến thần cùng người chớ lộn, dân với vật đều yên. Cả chúng có lòng đều có chưng lo bl ả ơn. Nhưng cướp bóc mới yên, đường sinh lí chưa đem lại. Tác gỗ phiền ngói, biện lấy đều không. Chờ thời khác giàu có, mới [~~điều~~] làm đến miếu

36a mới blả/ thửa công đức ấy. »

Đêm ấy càng thêm nóng chảy. Người Lư Lập chẳng

XIII/3
93
48

khá biết nào sao. Nghe huyện Kim thành có tiên sinh họ Vương hay Dịch. Đi mà bói đấy. Tiên sinh Vương rằng: « Người nào có ngựa mà cưỡi, có áo vải lông (褐?) mà mặc, túi cung da, mày tên khiếc, thật ấy thần sư » Và dặn đấy rằng: « Nuôi muốn đoạn sự ấy, ngày mai sớm, hợp ở cửa huyện, bên tả qua mái nam mà đi. Thấy mặc áo ấy cầm giống ấy vậy. Thửa người ấy quyết hay trừ được hại. Hợp gắng mời, hết sức thỉnh. Dù bền chối, chớ cho vậy » Bèn cùng kẻ già
36b cả, như kẻ đi đón rước/

Kẻ lại bên nam, người qua bên bắc, đường sá bằng mắc cưỡi. Chẳng có một người giống vậy. Ngày đã đến chiều, Ngần-ngại hầu lui về. Xảy thấy một người bởi trong núi, mặc áo vải lông, mang cung, giong vọt ngựa mà đến. Chúng tranh nhau đến trước bày lạy. Thửa người ấy sợ hỏi, thì bảo lấy chưng ý vốn lại. Thửa người ấy cười rằng: « Mọi nuôi quá nghe vậy. Ta thửa trẻ lấy theo muông chim làm nghiệp. Mình chẳng khỏi yên ngựa, tay chẳng rời cung tên. Thửa nọ nghe núi Yên phụ nhiều muông chường béo, cái thỏ dễ, xảy ra
37a săn chơi./ Há biết kết làm chưng đàn vuông một trượng, đuổi bắt chưng quỷ chẳng có hình, làm sự thế nào vậy thay »

Người Từ lập nghỉ rằng: « Hẳn tay già đàn pháp, chẳng muốn lấy phù lục rệt danh, phải người thửa vu họa. Vì vậy thong thả chân khe núi, khách dấu ở chưng thửa cung tên » Bền cầu chẳng xá. Thửa người ấy liệu chẳng được khỏi, cưỡng kíp nghe đòi. Bèn cho nghỉ chưng nhà quan huyện. Màn [illegible] ([illegible]) chăng chăn đệm đều hẳn tốt
37b tát [illegible] → [illegible]; tường ra có kính, chiếu bằng 神 minh./

Thửa người ấy tây lo rằng: « Hễ người kia thửa mặc kính rước ưu tiếp ấy, vì ta hay khua quỷ vậy. Đoái ta phép dứng(1) trừ chẳng có hình chi, mà người kia

Muy 2'54ª





Edition Calligraphe

FABRICATION FRANÇAISE

khá biết nào sao. Nghe huyện Kim thành có tiên sinh họ
Vương hay Dịch. Đi mà bói đấy. Tiên sinh Vương rằng:
« Người nào có ngựa mà cưỡi, có áo vải lông (褐 ?) mà mặc,
túi cung da, mày tên khiếc, thật ấy thần sư » Và dặn
đấy rằng: « Nuôi muốn đoạn sự ấy, ngày mai sớm, hợp ở cửa
huyện, bên tả qua mái nam mà đi. Thấy mặc áo ấy cầm giống
ấy vậy. Thửa người ấy quyết hay trừ được hại. Hợp gắng mời,
hết sức thỉnh. Dù bền chối, chớ cho vậy » Bèn cùng kẻ già
36b cả, như kì đi đón rước/
Kể lại bên nam, người qua bên bắc, đường sá bằng
mắc cưởi. Chẳng có một người giống vậy. Ngày đã đến chiều,
Ngần-ngại hầu lui về. Xảy thấy một người bởi trong núi,
mặc áo vải lông, mang cung, giong vọt ngựa mà đến. Chúng
tranh nhau đến trước bày lạy. Thửa người ấy sợ hỏi, thì bảo
lấy chưng ý vốn lại. Thửa người ấy cười rằng: « Mọi nuôi
quá nghe vậy. Ta thuở trẻ lấy theo muông chim làm nghiệp.
Mình chẳng khỏi yên ngựa, tay chẳng rời cung tên. Thửa nọ
nghe núi Yên phụ nhiều muông chuông béo, cái thỏ dữ, xảy ra
37a săn chơi,/ Há biết kết làm chưng đàn vuông một trượng, đuổi
bắt chưng quỷ chẳng có hình, làm sự thế nào vậy thay »
Người Tú-lập nghĩ rằng: « Hẳn tay già đàn pháp,
chẳng muốn lấy phù lục rệt danh, phải người thửa vu
họa. Vì vậy thong thả chơn khe núi, khách dấu ở chưng
thửa cung tên » Bèn cầu chẳng xá. Thửa người ấy liệu chẳng
được khỏi, cưỡng kíp nghe đòi. Bèn cho nghỉ chưng nhà
quan huyện. Màn [illegible] ([illegible]) chăng chắn đệm đều hẳn tốt
37b tát [illegible] → 薩; tương ra có kính, chỉn bằng 神 minh./
Thửa người ấy tây lo rằng: « Hễ người kia thửa
mặc kính rước ưu tiếp ấy, vì ta hay khua quỷ vậy.
Đoái ta phép đúng (1) trừ chẳng có hình chi, mà người kia